Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 31
Số 5994

Ngày thứ năm
27 Oct 1938

Mùng 5
tháng chín (Dủ)
NĂM MẬU-DẦN

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BẢO-QUẢN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
8, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO

Một năm..	12$00
Sáu tháng.	6.50
Ba tháng..	3.50
Mỗi số.....	0.04

MỘT SÁNG KIẾN CỦA QUAN TỔNG-TRƯỞNG BỘ THUỘC-ĐỊA G. MAUDEL

Trường học là trung-tâm phổ thông các môn y-học thường-thức

QUAN Tổng-trưởng bộ thuộc địa Georges Mandel vừa rồi mới gởi cho các quan Thổ-Hiến các thuộc-địa một tờ châu-tri rất quan-trọng để rõ những điều-kiện của các trường học bổn-xứ hiệp với công việc rộng rất thi-hành theo lịnh của ngài để giúp cho việc y-tế và vệ-sanh của dân-chúng ở thuộc-địa.

Tờ châu-tri ấy lại nói rõ rằng: công việc phải tiến-hành đó phải dưới theo những đường đại-khái như sau nầy:

1° Công-việc vệ-sanh của sở y-tế

Công-việc vệ-sanh của sở y-tế ở các trường bằng các cuộc thanh-tra, kỳ trồng trái, công việc để phòng bịnh phong lỉnh. Trường học là một trung-tâm rất thuận tiện cho công-việc làm của lương-y. Sự đi lại trong các trung-tâm các chốn thôn-quê giữa nhân-viên sở y-tế và các giáo-chức càng thường chừng nào càng hay chừng nấy. Trường học và phúc-đường đều cùng chung nhằng vào công-việc chỉnh-đốn và phòng bị cuộc sanh-hoạt của dân bổn-xứ.

2° Giáo-dục vệ-sanh sơ-đẳng

Giáo-dục vệ-sanh sơ-đẳng cho hết thảy các trình-độ giáo-dục liên-quan với trình-độ tri-thức và tình-hình vệ-sanh trong xứ. Tùy sự cần dùng của cuộc giáo-dục nầy, người ta sẽ dùng tiếng bổn-xứ ở các thuộc-địa vào mà tiếng pháp chưa dùng phổ-thông và cuộc giáo-dục ấy sẽ mở rộng cho bọn thiếu-niên và người trưởng thành cùng đồng lại càng hay. Các lương-y của chánh-phủ các lương-y bổn-xứ và lương-y địa-phương có thể dự vào công cuộc nầy.

3° Giáo-dục vệ-sanh thực-hành

Sự giáo-dục vệ-sanh thực hành ở trường bằng thí-dụ và sự tạo các thói tục mới như xây dựng các đồ dùng hằng ngày theo vệ-sanh sơ-đẳng, sự sạch sẽ, vệ-sanh của quần áo v.v... Trường học trong các làng và các trung-tâm bổn-xứ phải là một gian nhà khuôn mẫu và phải có tổ-chức có thể hiểu bằng cách làm thí-dụ thiết thực.

4° Công-việc của nhà trường về nhà ở và thực-vật và cuộc sanh-hoạt trong xứ

Công-việc hành-động nhà trường phải kéo dài một cách gắt gao để lo về sự chỉnh-đốn cuộc sanh-hoạt bổn-xứ. Bởi các vườn, các vườn cây trái, và các lực-lượng trường học bằng cách lập quỹ nuôi học trò nghèo, xưởng bổn-xứ, bằng cách tập thể-dục, bằng cách cất các gian nhà kiểu, trường học có thể và phải hành-động theo sự chỉnh-đốn cuộc sanh-hoạt bổn-xứ, giúp cho công việc hành-động của sở y-tế mở mang thêm trong dân-chúng về những điều cần yếu trong một cuộc sanh-hoạt trong sạch và công việc phòng bị bịnh-hoạn bịnh truyền-nhiễm và sự khốn nạn về sanh-lý.

5° Công-việc giáo-dục trẻ gái

Cuộc giáo-dục nữ-học-sanh cần nhứt phải thiên về công việc vệ-sanh. Nữ-học-đường trước nhứt phải là cái trường của nhà ở và gia-đình bổn-xứ. Quanh trường học con gái, cùng hiệp với sở y-tế và trong-trợ xã-hội, người ta có thể tập những trung-tâm về sự dưỡng dục nhi-đồng và các trung-tâm dạy về nữ-công và thực-hành để đem lại cho các gia-đình người bổn-xứ thêm nguồn lợi và các điều lạc-thú.

6° Đào tạo giáo-chức

Muốn giúp cho các trường một công-cuộc hành-động được hiệu-lực, thì cần phải đào-tạo và huấn-luyện giáo-chức. Cần nên hiệp-tác với sở y-tế đem phổ-cập nền giáo-dục thực hành cần kíp trong các trường sư phạm nam và nữ. Nếu vì lẽ gì mà chưa có, thì sự giáo-dục ấy cần phải thêm bằng cách tập-sự thực-hành tại các trung-tâm của sở y-tế. Giáo-chức không phải một lương-y, một người điều-dưỡng, nhưng cần phải có học-thức có giáo-dục có thể nêu gương cho có hiệu-lực để làm trường minh trỏ rõ là một trung-trong hành động.

Dịt bỉ trong tờ châu-tri, quan Tổng-trưởng tỏ ý muốn sao các huấn-lịnh của ngài được đem ra thực-hành liền trong một thời-hạn ngắn gần đây, và ngài yêu cầu cùng các quan Thổ-hiến các thuộc-địa có trách-nhiệm cho ngài biết những phương-cách cần gấp mà các quan Thổ-Hiến định thi-hành để sự cải-cách nầy, cùng cái chương-trình thật hợp và hiệp tác với các sở giáo-huấn và y-tế bổn-xứ.

***

Đó là đại-ý tờ châu-tri của quan Tổng-trưởng bộ thuộc-địa Georges Mandel về sự phổ-thông các môn vệ-sanh thường thức trong dân-chúng các thuộc-địa.

Trong một số tới, chúng tôi sẽ nói rõng ra về sự mở mang rất cần ích nầy.

A...

9 GIỜ TỐI HÔM NAY

Hội-đồng Thành-phố Saigon nhóm

Chiều nay, đúng 9 giờ tối, Hội-đồng Thành-phố Saigon nhóm phiên nhóm thứ tư trong năm 1938.

Chương-trình nghị-sự gồm có 8 khoản trong đó có khoản xem xét về dự toán Ngân-sách thành-phố Saigon năm 1939, xem xét sổ dự-toán ngân sách của Phòng Tử-thiện năm 1939.

Cuộc điều tra của Phòng Canh-Nông Nam-kỳ

Muốn biết một cách rõ ràng sự hư hại của mùa màng và việc đói khổ của nông-dân miền Bạcliêu, Rạchgiá, Long-xuyên, ông đầu-hội phòng Canh-nông Namkỳ nhứt định đích thân hiệp cùng qui ông Arborati, Nguyễn-bá-Tinh, Chung-bá-Khánh và Phan-khắc-Sửu bì điều-tra cho biết đều chơn giả.

Đúng ngày ước hẹn (đêm 21 octobre) giữa đám mưa to xối xả, hai chiếc xe tuông mưa tách khỏi Saigon. Chạy trước là xe ông Chung-bá-Khánh, trên chiếc có qui ông Arborati, Khánh và Tinh; chạy sau là xe ông Mariani, trên có ông Hội-trưởng và viên kỹ-sư phòng canh-nông. Đường trơn mưa lại không ngớt hột, xe đi ngốt 5 giờ rưỡi đồng hồ mới đến Bạcliêu.

Không cho mất thì giờ, qui ông Hội-đồng lên đi luôn vào ruộng Chung-bá-Khánh để coi việc thí-nghiệm cách trừ sâu và tìm. Đây tôi mới thấy rõ sự sốt sắng của đoàn đại biểu Nam-kỳ vì cả thảy đều cởi giầy, bận quần cụt lội vào ruộng để kiểm coi cho rõ sự thiệt hại của cây lúa thế nào. Cuộc thí-nghiệm làm trọn buổi sớm mai đến 12 giờ mới rồi.

Buổi chiều lối 1 giờ rưỡi, mấy ông đi viếng Vĩnh-châu, trước hết vào viếng quan Quận để nghe tiếng chuông của nhà chức trách. Theo quan Quận Vĩnh-châu thì 34.000 mẫu ruộng ở quận ấy chỉ lối 9, 10.000 mẫu thiệt hại thôi, sự tìm hiểu tại do nơi cách làm ruộng không đồt đồng, không khử giống của phần đông dân Vĩnh-châu. Muốn biết sự thiệt hại của ruộng nương và sự đói khổ của dân tính một cách đích xác đoàn đại-biểu Canh-nông vô lận trong vườn để điều-tra. Nhờ ông Khánh biết tiếng Triều-châu, ông Tinh biết tiếng thổ, mà sự điều tra rất dễ dàng.

Dân ở đây sở dĩ đói khát là tại không việc làm. Nhà nước có bày ra việc sửa đường sá cầu kỳ để cho dân làm kiếm cơm ăn: song mỗi người làm có một tuần rồi đổi người khác, luân phiên như thế được cho ai cũng có kiếm đặng chút đỉnh cơm ăn: song làm bấy ngày sống trót tháng đã vậy thêm gia-đình con đông thì bao sao con ma đói nó không chực sẵng bên mình.

Về việc tìm thất thì nông dân than phiền nằm rồi họ không có giống tốt nên phải dùng hột lúa lưng lép để làm giống, vì thế mới có sự thiệt hại nặng: miền Lạc-hòa thì lúa khá khá. Vĩnh-phước, Lạc-hoà thì lúa chỗ trúng chỗ thất có chỗ tìm ruộl không còn một bụol (như đất bà Trần thị-Vị) có chỗ lại bị sâu đông và con rầy sự thiệt hại phỏng ước một phần ba. Đoàn đại-biểu phòng canh nông cùng có ghé viếng miếng ruộng thí nghiệm của sở Mê-cuộc (Office du Riz) ruộng làm thật kỹ lưỡng bờ mầu cao kinh đầu sâu lúa cây ngay hàng thẳng lối, thế mà cũng thất, sự thất của miếng ruộng làm mầu nầy còn nặng nề hơn hơn mấy miếng ruộng kế cận. Người ta tự hỏi sở Mê-cuộc có khử giống có đồt đồng cẩng mà sự thất đặng như thế?

Về đến Bạcliêu 6 giờ tối, nghỉ một đêm ở Bungalow, sáng mai 4 giờ đoàn Đại-biểu Canh-nông đi Rạchgiá để xem xét tình hình đói lạnh của nông-dân và điều tra vụ điền-chủ xin khai đường nước ra biển.

Rạchgiá cũng như các chỗ khác, dân tình đói khổ, còn việc ruộng nương thì vô hại. Quận châu-thành cũng có phát chút đỉnh gạo cho dân đói, song dân đông gạo ít, nghỉ cũng không thấm vào đâu.

Buổi chiều đoàn đại-biểu phòng Canh-nông từ giã Rạchgiá đi Longxuyên. Nước ửu-long-giang bị mưa trôi thẳng và gió chướng trở ngọn nên dưng lên rất cao, tuy chưa bằng năm rồi song cũng lớn hơn các năm khác, thế mà lúa không sao, trái lại nhờ nước ấy lúa sẽ tươi tốt. Longxuyên mùa lới trúng song hiện thời hỏi ra thì nông dân cũng có người một ngày ăn có một bữa cơm.

Cuộc điều-tra tới đây đã dứt, đoàn đại-biểu phòng Canh-nông đo theo con đường Longxuyên-Sadec mà trở về Saigon. Bì đường ngày nên đến 9 giờ tối mới đến Saigon.

HÃY LIỆU HỒN!

Quan Chưởng-lý đã chú ý đến các ông chủ phố xấu

Ai cũng biết chủ phố có quyền hành động quá, muốn đuổi người ở phố lúc nào cũng được cả, dầu cho người ở phố có trả tiền rất đúng kỳ rất công phòng cũng tròi thay!

Cần đây có nhiều ông chủ phố người ngoại-quốc đã làm như vậy tôi, nên người ở phố, nhứt là các chủ tiệm buôn bì thiệt hại rất lớn. Hễ liền kêu réu, và cũng có nhiều người kêu nài với Toa-án nữa.

Quan Chưởng-lý Latroque đã biết rõ sự đó nên các một số chủ phố bắt buộc ấy, nên ngài đã chú ý đến sự hành-động của họ rồi. Ngài đã cho mở cuộc điều-tra và kiểm tìm phương pháp trừng trị một hạng ông chủ phố độc ác để làm gương cho kẻ khác.

Chúng tôi chắc cuộc điều-tra của quan Chưởng-lý sẽ lôi ra một vài vụ chủ phố làm ngang, người người ở phố để lấy phố ai tùng và cho người khác, và cho mướn giá cao hơn, rồi ngài sẽ trừng trị họ một cách nghiêm khắc.

Chúng tôi cũng được so các ông Đại Hội-đồng can thiệp vào vụ nầy, phần đối giúp việc người ngoại quốc mua đất cất nhà cửa ở Đông-pháp lại còn kiếm đủ cách để bóc lột dân trong xứ nữa.

Nhớ xem:

Hòa thiêu Hồng-liên-Tự

Nét Mực thừa

Nàm chục đồng bạc bồi thường cho thầy Nguyện

... Bồi thường.

Ai hiểu nghĩa bồi thường là thế nào thì tôi chẳng biết, chớ theo tôi, tôi hiểu rằng bồi thường có một ý-nghĩa oan ức hay thiệt thòi cho người bị nạn. Thì ấy khi một công-nhân đang làm một việc gì trong sở do chủ sai khiến mà bị tai nạn, ông chủ phải lãnh trách nhậm ấy là phải ta-cơm thuốc và trả tiền thường đủ những ngày nghỉ làm việc của công-nhân vì phải đi dưỡng bịnh.

Đó là một việc chánh-đáng, tôi có thể hiểu được.

Trái lại, một công nhân nhà nước làm lại làm những việc không phải do chủ sai khiến, hoặc trốn tránh đi ăn hay trốn giờ làm đi chơi gái hai làm hư máy móc gây ra rủi ro, tôi tưởng chủ đã không phải bồi lòng gì lo, mà lại còn đưa ánh công nhân kia ra tòa để nhận lãnh bồi thường các sự đó-hai. Nếu trong trường-hợp ấy mà có công nhân nào được bồi thường thật là một việc « mát trời mọc ban đêm », « mèo đẻ ra trứng ».

Vì sự bồi thường bao giờ cũng phải tùy ở sự lợi hại của hai đảng, mới có thể nói công lý được.

Dầu trước mặt luật hay người tòa án việc bồi thường nào cũng đều không người cái nguyên-tắc ấy.

Ấy thế mà, hình như tòa-án đổi với tập tục và luân-lý của dân chúng xử gầy trong việc hôn-nhơn hình như không đồng ý với nhau. Theo dân Annam tôi biết có câu « nhất bậu hôn nhơn đến thề » là người ta muốn nói rằng việc hôn-nhân là tối trọng, thứ nữa là điền-thổ, hễ ai xâm phạm, đến dầu chết đâu sống cũng chấp cam.

Tôi không nói đến tình thương hay lòng tiếc, mà tôi chỉ thấy rằng nền tảng xã-hội của người Annam là lập nên nhiều gia-đình kết thành lại. Mà cái nền tảng của gia-đình là vợ chồng. Hễ một khi vợ chồng đã lý tán, gia-đình không còn nữa, thì quyết nhiên những kẻ ấy không còn biết xã hội là gì, vì lẽ là họ đã là người gia-đình, mà thì ở đó không còn gì nữa.

Thế nên hình như theo luân-lý Annam người ta rất khinh bỉ miệt-thị kẻ cướp vợ người. Mọc sừng là một việc đáng thương hơn thua người Annam, mà cho kẻ khác mọc sừng là một người có lương-tâm bất nghĩa, vì chính kẻ ấy đã phá gia-đình, hủy hoại cả sự sanh-thọ của kẻ khác.

Hồi vậy khi có một chuyện gai lớn chồng, người ta không nhăng nguyên rủa con người trắc nết mà người ta gọi phụ-nhơn nước miệng vào mà đưa gian phu, nhất là khi gian phu ấy là một người bạn hay quen biết người ta lại còn chưởi mắn nhiều hơn nữa.

Luân-lý Annam như vậy, mà vừa rồi tôi đọc báo đăng đem ra xử ông Jean Tôt giết vợ và đám bạn, thì thấy như cái kết-quả không được đúng như ý muốn của phần đông dân Annam.

Ta nam khô sai, nàng hay nhe tôi không muốn nói, vì Jean Tôt giết người phải đến tòa là lẽ tất nhiên.

Tôi cũng không muốn tin lời khai gì của J. Tôt nữa, mà tôi chỉ xem cả theo lời khai của Nguyễn là người bạn qui hóa của J. Tôt. Đã là bạn, dầu Nguyễn ăn cơm có trả tiền hay không cũng mặc, nhưng có lẽ đâu — theo lời ông — lại nửa đêm có Chung là vợ của bạn mình ngủ với chồng mà anh ta lại điềm nhiên chưu tay? Dầu Nguyễn không có ý chung nhau luân lý Annam không thể nào đang một người đàn ông — nhất là khi người ấy là vợ của bạn mình — làm những việc ấy bao giờ.

Như thế, tôi bồi J. Tôt đâm « dám » chắc rằng nếu lúc J. Tôt vào nhà không gặp vợ và bạn đang mà dựa thên kẻ mọt gian mất tay ôm tay nhau thế, J. Tôt có đã can-đảm giết vợ không? Mục đầu J. Tôt đã phải từ trước.

Tôi không dám chắc.

Đã thế, mà Nguyễn con có can-đảm mướn người-sư bước tôi một người bạn quý mình gần những việc rất xa trăm phương đáng thương-hai để đòi bồi thường.

Tòa cho 50 đồng.

15 năm khổ sai lao nang, nhưng cho rằng đáng cho ta sung nghĩ mà 50 đồng nhơn đáng là bao mà tính như luân-lý Annam đã lung lay.

Hay là tòa thấy hồ tôn «mọc sừng» và «cho mọc sừng» vô lối.

NAM-PHƯƠNG-SÓC

CÂU CHUYỆN THỨ NĂM

Kén chồng đồng đạo

của HỒ-VĂN-SỸ

DEPOT LÉGAL
IndoChine
N° 21165

Cô Lực mới mười bảy tuổi, mà đã có không biết bao nhiêu chỗ gấm ghé. Bởi vì cô một tánh tốt, trong một vùng mấy chục kỳ-lo-mét trở lại, cô nổi danh là đẹp nhứt.

Cô Lực mà bận đồ mốt và thì phải biết iên-nữ giảng phàm cũng xuýt xoát như thế chớ không đẹp hơn, ngực nở, lưng eo, vóc mình thẳng thắn, đều đặn, có là con gái kim thơi trăm phần trăm, mạnh khỏe và dạn dỉ, khác hẳn lớp gả mướt, mướt mấy năm vừa về trước tay chưn ốm tong teo như chưn nhang, lưng còng như lưng tôm, ra đường nửa bước là đã phải quẹt dầu gió dầu mang dầy mũi dầy mặt.

Bởi vì cô Lực là một nhà nữ thể thao. Hơn nữa cô là một nữ võ-sĩ. Ông thân cô, thầy Bảy Cường là một ông thầy dạy võ có danh. Vì không có con trai, chỉ có một mình cô là gái, ông có bao nhiêu nghề, sợ ngày sau chết thì mất cả, nên truyền hết lại cho cô.

Cô Lực thuộc cả thập bát ban võ nghệ. Tôi đã có dịp coi cô múa kiếm một lần. Tôi thì chỉ múa bút, nên tôi không biết gì là hay là dở, nhưng thấy cô quơ hai cây kiếm nghe vô vù, tôi ghê quá, mày mà tôi đứng xa, ở hàng rào đâm lỗ vô, chớ nếu tôi ở gần, chắc là vẽ nhà tôi phát nóng lạnh.

Cái nước cô kén chồng thật là cao. Nhà cô, ở cửa giữa có đặt một cái bình phong. Anh chàng nào muốn gặm ghé cô, bước vào nhà phải đi ngang tấm bình phong ấy. Ở trong nhà đó sẽ người coi chừng, nếu thấy người bước vô mà thấp hơn cái dầu tấm bình phong, nghĩa là chưa được một thước bảy mươi lăm, bị liệt vào hạng dân lùn và bị loại ra trước.

Hồi trước, khách tới nhà — tôi muốn nói hạng khách muốn đi coi mắt cô Lực — đều bị ông bảy Cường cật vấn về võ nghệ, như ông giám-khảo cật vấn học trò thi. Nếu ngài cũng đốt về võ-nghệ như tôi, thì êm, nghĩa là ngài bị từ-chối một cách lịch-sự. Còn nếu ngài biết nấm bảy đường quyền, chưng ra, thì ngài sẽ ngày to.

Vì ngài sẽ bị nói ni dượt vài đường với cô Lực. Ngài sẽ không bị đón đau, nhưng cũng bị cô ấy làm tháo mồ hôi hột. Cô ấy lấn, thối, xáng quơ, né lại trước mặt ngài như mèo giỡn với chuột. Rốt cuộc, mặc dầu ngài có bản lĩnh, ngài cũng chỉ dụng được tới ba cành tay của cô ấy, và ngài có thể nói khéo là vô-nghề cứng, nếu ngài không bị hai cành tay ấy bưng đặt nằm ở hàng rào. Bởi vì đã có nhiều tay võ-nghệ cứng bị như thế rồi, ngài ạ.

Lúc sau nầy, ông bảy Cường bắt bồ cái lệ dưới vỗ đi, vì sợ làm nhức thể người tài-đi-nghị, nói rằng nhà ở g làm phách, rồi cô Lực ở không. Nếu ông cũng còn có nhiều cách để thử anh-hùng: mà chuyện sau đây chỉ là một.

Hôm nọ, có một người khách ở ngoài xa tận trên Saigon lận — đến thăm. Ông khách nầy ăn bận bảnh bao, quần áo thẳng thớm sạch sẽ. Khách cao hơn tấm bình-phong nửa tấc tây, lại được cái hàm thủ vững vỏ, bề ngang xem không kem gì ông bảy Cường.

Câu chuyện giữa chủ và khách có mỗi tương đắc. Hai người bàn tính những chuyện võ-nghệ; khách ở ra là người thạo, bình-phẩm các võ sĩ tên tuổi một rách không sa lầm; khách thuật lại những trận đấu ở các võ-đài Saigon, lâm ở Bảy Cường, võ-sĩ vườn, nghe mà mê.

Chuyện trò được một lúc, ông Bảy Cường vào nhà, biểu con gái:

— Thôi, con hưng nước ra mời đi, cha coi cái «dám» nầy khá lắm đó.

Cô Lực ở trong trang điểm rồi hưng trà ra, cúi đầu chào. Khách chào trả lại một cách rất lịch sự, tinh tứ. Cô Lực đặt khay trà xuống mời cha và khách uống, rồi bước ngay vào buồn, núp sau tấm màn coi chừng. Ông bảy Cường bưng chén trà lên như thường.

Trái lại khách vừa rờ tới chén của mình thì đã nhân mặt. Nhưng không lẽ vào nhà người ta, mà lại liện chén trà người ta xuống đất, nên khách bảm mỗi sắm giả-bộ đưa lên miệng nhấp, rồi thủng-thỉnh tế-chỉnh đặt xuống bàn.

Chừng khách cáo từ ra về, ông bảy Cường vào nhà trong hỏi con gái:

— Sao, con nhắm người ấy được hay không, 1 ẽ ba gà?

Trái hẳn với mọi lần trước, cô chế bai đủ thứ lăn mấy cô cúi đầu e-lệ:

— Tự ý nơi ba.

Thế là ông Bảy Cường gả cô con gái đẹp nhứt trong tỉnh tôi cho người khách hôm ấy. Vì ông nhận ra khách là một người thạo về võ-nghệ, lất sẽ xứng đôi vừa lứa với con mình. Ngoài ra khách còn được chấm đậu trong môn thi «thử gan» của cô Lực, nghĩa là khách cầm chưng trà rồi tẻ-tỉnh đặt xuống, chớ không lật đật liệng. Bởi vì cô Lực chơi các-cớ đem luộc chén trà mà cô để đặng mời khách. Trà nóng chén mỏng, mà cô lại đem nó luộc thật lâu, thì ta phải biết nó nóng phỏng tay điệu. Một người không có bản-lĩnh, không có can đảm, không được tẻ tỉnh bưng nhầm chén trà ấy tất đã lật đật liệng rồi. Chỉ có người nào phải gan mật hơn người, mới bằm mỏi chịu được chén trà ấy một hai phút trên tay mà thân nhiên không lộ vẻ gì khó chịu.

Vì chủ rể có phước ấy nhà ở tận Saigon, xa quá, nên đám cưới làm ngay ở dưới làng tôi. Hôm đám gả cô Lực, có đủ anh hào trong tỉnh đến dự, và ai nấy thấy cái thân hình vạm vỡ của chú rể cũng đều khâm-phục nhà nữ võ-sĩ khéo lựa chồng.

Đôi vợ chồng mới, hưởng sau bảy tháng «tràng mật» hết sức hạnh-phúc. Nhưng lần lần, cô Lực thất-vọng, vì thấy chồng mình không biết một đường quyền nào cả, mà lại thêm cái lật nhát như thỏ, ban đêm sợ ma như con nít, sợ cả tiếng chó trung-ương ngao, vách là xao xát.

Đời xưa nước Nam ta có một bà nữ thi sĩ tài sắc vẹn toàn, gần xa khắp xứ từ sanh học trò nghèo chưa vợ, đến ông đồ, ông phủ, ông huyện đã nằm lấy mặt con, ai cũng gấm ghé. Nhưng bà ấy rất kén chồng, và các văn-sĩ đời đó không ai đáp lại đủ ba câu đối của bà, nên rốt tuốt cả. Giả kén chọn hoàn. Bà gặp phải anh chồng dốt đặc. Bà phải đóng cửa mấy năm trời để dạy chồng.

Cô Lực bắt chước bà ấy, đóng cửa dạy chồng đã hai năm-nay. Về võ nghệ, thì anh chồng rất lù-mù, tôi đe, học hoài không thuộc. Nên sau cô Lực thôi chỉ, biết rằng chồng mình không thể nào cùng mình kết nghiệp cha được. Cô bèn xin tiền cha đưa cho chồng lập một liệm giất đi. Ấy vậy mà hai vợ chồng bảy giờ làm ăn rất khá, lời vì ông chồng mà có Lực của công kén chọn, lẫ lại một người thợ giất: ít giỏ ở Saigon.

Và chỉ có những anh thợ giất ủi mới đâu được trong môn thi «luộc chén trà gan» của cô Lực. Chỉ có mấy anh thợ giất ủi mới chịu rồi sức nóng phỏng tay của một cái chén trà luộc, mới cầm nổi cái chén ấy một hai phút đồng hồ mà không nhăn mặt.

HỒ-VĂN-SỸ

Đôu xem bửa nay có:

phụ trương văn chương

Nơi trương ba

NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, Rue Lucien Mossard
Saigon

Có bán dây băng (écharpe) cho các quan,—cai và phó tổng, Hội-đồng và Xã-trưởng

Hàng tốt, — Giá rẻ.

Nouvelle formule médicale POUR LA PRÉSERVATION DES YEUX ET CONTRE LEUR INFLAMMATION

GOUTTES POUR LES YEUX OPTYRE

ANTISEPTIQUES ASTRINGENTES (Sans Toxique) DÉCONGESTIVES utilisables journellement sans risque d'irritation

CONTRE LES EFFETS NOCIFS DES VENTS DESSÉCHANTS POUSSIÈRES MICROBIENNES GRANDE LUMIÈRE, ETC.

Conjonctivites simples Petites lésions de la Cornée Inflammation des Paupières, etc.

En vente dans toutes les Pharmacies

Laboratoires P. HAMEL, 16 & 22, rue des Orfèvres, Paris

GÂY MÔN

Thuốc SIROP DESCHIENS cả huyết bổ

Làm cho Sung Tác máu mạnh, ấy là một vị thuốc của các Lương-y trở bình.

« Trương-văn-Đinh ET COMPAGNIE »

Société en nom collectif

Siège : 48 Bd Kitchener—Saïgon

Cession de droits sociaux

Augmentation de Capital

Modifications aux statuts

Suivant acte sous seings privés en date à Saïgon du 28 Septembre 1938, enregistré au 4e bureau de Saïgon, le lendemain, folio 27, case 297, volume 194 :

a). M. Trần-tuấn, employé de commerce, demeurant à Saïgon a cédé à M. Dương van Thanh dit Dương xuan Thanh, propriétaire, demeurant à Cholon et à M. Tang-khanh-Dinh, propriétaire, demeurant à Mytho, tous ses droits lui appartenant dans ladite société en nom collectif « Trương-văn-Đinh & Cie » (capital 4 parts de 1.000$ encaissé à raison de 2 parts à concurrence d'eux) moyennant le prix principal total de 4000$ payé comptant.

MM. Trương-văn-Đinh et Huỳnh-hong-Giao cosassociés ont donné leur consentement à cette cession.

Par suite de cette cession, M. Trần-Tuấn ne fait plus partie de ladite société qui existera dorénavant entre MM. Trương-văn-Đinh Huỳnh-hong-Giao, Dương-văn-Thanh dit Dương - xuan - Thanh et Tang-khanh-Dinh.

b). M. Dương - văn - Thanh dit Dương-xuan-Thanh a apporté à la société une somme de 1.000$ et M. Tang-khanh-Dinh, « apporte à la société, une somme de 2000$, à titre d'augmentation de capital.

Au moyen de ces apports, le capital social se trouve porté à 4.000$ divisé en 48 parts de 100$ chacune et appartenant savoir à M. Trương-văn - Dinh, pour 18 parts, à M. Huỳnh-hong-Giao, pour 10 parts, à M. Dương-văn Thanh pour 15 parts et à M. Tang-khanh-Dinh, pour 5 parts.

MM. Trương-văn-Dinh et Dương-van-Thanh dit Dương-xuan-Thanh ont été nommés gérants de la société, avec faculté d'agir ensemble ou séparément.

c) Et tous les associés ont apporté diverses modifications résultant des faits susénoncés aux articles 1, 6, 9, 10 et 11 des statuts.

Les originaux de l'actedont s'agit ont été déposés à chacun des Greffres du Tribunal de Commerce et de la Justice de Paix de Saïgon, le 4-10-38 et 20-9-38.

Pour insertion
le gérant
Trương-văn-Đinh

Một đứa nhỏ 13 tuổi từ trên lưng bò té xuống bị xe hơi cán chết liền

Xe hơi đỏ số C. 6449 chạy từ Trà-vinh đi Trà-cương, ngày 20 Octobre hồi 12 giờ 30 phút, tới Giồng-rung thì gặp một đám con nít chăn bò đang ngồi chơi trên bờ lộ. Sớp-phơ xe nầy liền bóp kèn inh ỏi, chúng đứng dậy chạy tứa vô lề. Tưởng vậy là xong rồi, sớp-phơ liền lấy trớn cho xe chạy như cũ.

Bất đó, có một đứa nhỏ 13 tuổi hiện chưa biết con nhà ai, đang cỡi trên lưng một con bò, cho ăn dọc theo lề. Con bò nầy nghe tiếng kèn xe, tiếng máy chạy, tiếng la ó của bọn con nít kêu nhau tránh xe, giựt mình vùng phát nhảy lung tung, có đứa nhỏ ngồi trên chạy ra giữa đường.

Rủi thay, đứa nhỏ kềm không được bị quăng tế xuống đất thì chiếc xe đò từ đàng sau chạy trờ tới chỉ nặng những hành khách tránh không kịp nên cán chống lên, đè nát đầu đứa nhỏ vô phước ấy, khiến nó chết liền tại trận.

Hiện hương chức làng sở tại đang mở cuộc điều tra, chưa biết lỗi phải về ai ?

Hai chiếc xe hơi đò đụng nhau dữ dội, trên một cái cầu

Xe hơi đò hiệu Unic số PF 491 có kéo theo một cái rơ-mọt chở đồ của Vương-đình Tường do sớp-phơ Xinh cầm bánh ở Kampot về Hatien.

Hồi năm giờ chiều ngày 19 Oct. khi vừa leo qua cầu vàm ở ấp Cầu-giữa cách châu thành 2000 thước thì gặp chiếc xe đò cùng hiệu Unic số C.C.368 Ha-len đi Kompong Trạch của Đại-Đồng cũng vừa chạy đến lên cầu.

Cầu nầy không tránh lọt một lúc hai cái xe, nên hai chiếc đò phải đụng và đầu nhau rất dữ, làm cả hai xe đều hư hạ rất nhiều. May phước là không lọt xuống sông và không thiệt tại đến mạng người.

Nội vụ do ông cò Pichon ở Hatien đã về tận nơi lấm ăng-kết chưa biết lỗi phải về bên nào.

Một ngàu bịnh lạ

Hồ sách ngươi khoa bi-yếu *Nhứt tiên thiên phương*, trước kia đình nửa tháng, cho ra mọi cuốn. Nay vì thấy công chúng hoan nghênh gởi thư hỏi mua ve số, nên nhứt định 5 Decembre 1938 tới đây thì xuất bản con bộ 21 cuốn đóng chung, bìa đẹp, trót 500 trương giấy lớn, mà chỉ bán có 25.00, phụ tiền gởi 0$.20 hay theo cách lãnh hoa giao ngân cũng được. Viết thư dặn trước kẻo hết. Do nơi soạn giả :

M. NGUYỄN-VĂN-XƯƠNG
à GiaXuân (Lantha).

Muốn bán

Một sở đất 19 mẫu có dinh tọa lạc ấp Phước-Hải (Baria) dựa theo bài biển, đường Bariolí đi qua Nước-Ngọt.

Một sở đất tại Chợlớn đường de Marins, độ được 2.567 thước vuông 50

Một sở đất tại Sàigòn đường Mayer độ được 3 781 thước vuông.

Một sở đất tại Saigon đường Mayer số 45, độ được 2995 thước vuông trên đó có một cái nhà ngói bảy ngăn.

Một sở đất tại Giadịnh (Cầu-kho) đường Paul-Blanchy proungen, độ được 2335 thước vuông trên đó có một cái nhà ngói và vài cái nhà ngói.

Một sở đất tại Tânvinh làng Ninh Thạnh trên đó có một cái nhà ngói.

Hai miếng đất tại Tânvinh, làng Cẩm-giang.

Một sở đất tại Saigon, đường Mayer độ được 1 013 thước vuông trên đó có 10 căn phố ngói Nos 15 à 32.

Ai muốn mua xin mời tới bổn-báo hỏi-nhơn mà thương nghị rue Lucien Mossard, 57 Saigon.

SÁCH CẦN ÍCH

ÝKIẾN BỔ-ÍCH LUẬT NAM KỲ cần kíp cho mỗi gia đình đã Nam-Kỳ, Hanoi, Hải-phòng và Tonkinc, có bổ tại kiên đăng nơi trang sư Trần đình Thắc, được lên sách ngọt khuyến khích của quan Trưởng-đốc, vị chủ tịch Quản-hạt, nghị viện, quan Đốc lý Saigon, vị trang sư chứ qui ông kim. Nhưng vì, các vị quản hạt nghị-viên như quí ông Được, le Lacher-vrotière v. v. Chỉ đã mỗi vấn-đề thuật vô người chủ-bịnh, việc đi ra, chủ lụ ra, việc cha con, việc vợ chồng việc gia thú, việc ly hôn, v. v. và tài sản quyền sở hữu chủ và các quyền khác, vân vân, v. v. v. rất đúng với Pháp-luật và sát ý Chương-phủ Indo-chine. Giá mỗi tập Tonkin đã khóa có bìa cứng là 2$00 ; giá bổ sách DẪN LUẬN NAM-KỲ trên 300 trang mà chỉ bán 1$50, cước gởi 0$.10. Xin cầu tôn hãy gởi thư mua ngay tới tác giả kêm mandat gởi Pantes 50 in tiền, có gởi bưu-ký khỏi có sót, mất một cái địa tên ấy nơi quí vị gởi của gia đình. Mua gởi mua tại tác giả : ông PHAN-VĂN-THẾT, cựu Nhơn-Luật, Propriétaire, cựu N. Chính Aviateur (Barrière à Saïgon).

Kể tên ông mới việc tại Phòng-vấn ông Phan-van-Thiết tốn 5 đồng, người ta có dẫn lan đến, trước, 3-đồng v. v. thì tốn thêm từ 10 cho tới 30 tùy việc xảy đó. »

TÂN TÂM VÀ KIỀN NHIỆM

700 thước giây thép bị cắt trộm

Hôm qua, viên giám-đốc sở Bưu-điện Cholon có đến bót quận tư thừa quản gian nào đã cắt trộm mất 700 thước giây thép đồng ở đường Lamothe.

Có bót đã cho mở cuộc điều tra.

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

KỲ THỨ BA 1938

800.000 đồng chia làm 4 sê-ri 200.000 vé

mỗi vé một đồng

SÊ-RI THỨ NHỨT	SÊ-RI THỨ NHÌ
Từ số 000.000 đến 199.999	Từ số 200.000 đến 399.999
4.705 vé	4.705 vé
Xổ tại Hanôi	Xổ tại Hanôi
ngày 12 Octobre 1938	ngày 9 Novembre 1938
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4 000$
8 — — 1.000	8 — — 1.000
16 — — 500	16 — — 500
80 — — 100	80 — — 100
200 — — 50	200 — — 50
400 — — 25	400 — — 25
4 000 — — 10	4.000 — — 10
SÊ-RI THỨ BA	SÊ-RI THỨ TƯ
Từ số 400.000 đến 599.999	Từ số 600 000 đến 799.999
4.705 vé	4.705 vé
Xổ tại Hanôi	Xổ tại Hanôi
ngày 7 Décembre 1938	ngày 4 Janvier 1939
1 vé trúng 4 000$	1 vé trúng 4 000$
8 — — 1 000	8 — — 1.000
16 — — 500	16 — — 500
80 — — 100	80 — — 100
200 — — 50	200 — — 50
400 — — 25	400 — — 25
4.000 — — 10	4 000 — — 10

BỐN SỐ LỚN chung cho bốn sê-ri Xổ tại HANÔI Ngày 4 Janvier 1939	1 vé trúng	80.000$
	1 — —	30.000
	2 — —	6.000

Có $2 10 an ổi 5005 để cho những vé chỉ sai vé trúng là độc đáo một con số, còn 4 con số khác đến phải y nguyên và đúng thứ tự. Thì du số 275 566 trúng là độc đáo, những số 275 566, 275.566, 275.566, vân vân... đều được lê an ổi 50 $

Những vé hoặc trúng hay không trúng vé bốn kỳ xổ của bốn bổ đến được dự vào cuộc xổ chung lấy 4 lô lớn và lô an ủ

Hai vụ thuốc phiện lậu phát giác

Ban chuyên môn bắt đồ lậu của sở Bưu-điện hôm rồi đã bắt liên liếp được 2 vụ thuốc phiện lậu.

Vụ thứ nhứt ở tại đại-lộ Kitchener, một người đàn-bà Annam mang một chai thuốc phiện đi trên xe thổ mộ.

Rồi đến khách Trần-Cam ở sở tân-đáo phước-kiến bị bắt, tên khách nầy là một kẻ đầu đảng lợi hại. — Sở Đoan đã tịch thâu ở nhà Y rất nhiều thuốc phiện lậu.

Nam-Kỳ Nữ-Công

Muốn sau nầy được hưởng hạnh phúc gia-đình nên đến trường

NỮ-CÔNG NAM-KỲ *tập rèn thêm công-nghệ, để giúp ích cho gia-đình, làm rõ ràng chung cho Phụ-nữ.*

NAM-KỲ NỮ-CÔNG *chuyên dạy đồ khoa thêu theo kiểu Điện thoại, may đồ đài nhiều Modes mới và cũ, Bánh mứt, nấu ăn Tây-Tàu và Nam.*

Qui bà, qui cô ít thì giờ không thể học lớp mà muốn biết đồ các khoa thì trường sẽ lãnh dạy gồm 3 tháng biết hết... tiền học kinh gia thật nhẹ, rẻ và tiện xin mời đến bổn trường thương lượng.

Thư từ đều chỉ xin gởi ngay đến :

Chủ-nhơn : Mlle Nguyễn-minh-Nguyệt, *Quản-lý* Mlle Thoại-Diên

NAM-KỲ NỮ-CÔNG : *N° 112, rue Frère Louis — Saigon*

«Đọc báo mà không đọc tờ Nông-Cổ Thương, là người chưa từng đọc báo»

VÌ GHEN CHỒNG CÓ VỢ BÉ

Thị Sáu chém Hòa 1 dao gần bay hàm

Anh Nguyễn-văn-Hòa cưới Trần-thị-Sáu làm vợ đã 4 năm nay. Hai người sanh đặng một đứa con trai 2 tuổi. Lúc đầu vợ chồng ăn ở với nhau rất đằm ấm ; tương đắc tương ri. Về sau nầy, có lẽ thị-Sáu đã hương phai phấn lợt, nên Hòa mới hân-hủ vợ, cùng một ả khác tình việc trăm năm. Nhà nghèo, chồng lại chơi bời đàng điếm, thị-Sáu có tỏ lời khuyên cạng chồng, nhưng Hòa nhứt định không thèm đếm xỉa tới.

Sớm mai hôm rồi, lúc 7 giờ, thấy Hòa đi chơi trọn đêm mới về, thị-Sáu tỏ lời phiền trách chồng. Hòa không nhịn, đáng thị-Sáu và hâm sẻ hỏ thị. Máu ghen sôi nổi, thị Sáu không còn tưởng tình nghĩa chi nữa, bèn chụp con dao xỉm mà chém vào mặt chồng. Hòa đỡ không kịp, bị lưỡi dao ăn sâu vào gò má bên trái gần rụng hàm. Liền khi ấy Hòa chạy lên làng Tân-hữu Cholon thưa, thị Sáu bị bắt về nhà việc cho làng áng kết.

Jeudi 27-10-38 | HIỆU-THUYẾT | số 912

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hoả-thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-chánh-Sắt dịch thuật

HỒI THỨ TÁM MƯƠI BA

Cửu đệ tử Vô-cẩn-tăng cầu ban Gàtường đồ Tôn-lại-tử xuống huyền

Tôn - lại - Tử cười rằng : « Ngươi không hiểu thiệt hay sao ? Ta đã bị một lần rồi ; trong cái chòi của ta biện bày giờ đây, ngoài mấy cộng rơm ra thì không có một món gì nữa hết ; vậy thì cần chi mà phải mất công khóa cửa. Ta còn nhớ lúc ta cất cái chòi nầy, thì ta chỉ có một manh chiếu rách, với một cái nồi bằng đất để nấu cơm hồi ; nhưng lúc ta ra đi, ta cũng có người cơn nghèo mạt hơn ta nữa, họ lấy mất của ta ; nên ta đóng cửa và khóa lại chầm chân mà đi.

Ai ngờ là đi có mấy ngày đến khi ta trở về không những là không còn thấy cái ổng khóa mà thôi, luôn cả cái cửa cũng đi đâu mất ; trái lại, cái manh chiếu rách với cái mẻ kho, thì không có cái hân hạnh mà được ai chiếu cố đến. Chừng ấy cái sự kiến thức của ta mới được mở mang ; từ đó tới sau có đi đâu là cứ đi, chớ không cần gì là đóng cửa nữa, cho họ đừng tưởng ở trong có vật gì rồi họ phải mất công phá cửa ; chớ có lợi gì mà không hiểu. »

Tri-Viên nghe nói tức cười rồi nói thầm trong bụng rằng : « Lão họ Tôn nầy thiệt là nghèo mạt, cho đến áo quần của lão mặc trong mình cũng là cũ mèm, rách te rách nát hết, thậm chí đầu cổ tóc tai chồm bồm, rồi nuôi quá là ô quẹ ; không lẽ một người, như vậy mà có bổn lãnh gì lắm hay sao, cho nên hôm nay thấy ta sai ta đi kiếm và hình như có việc gì cần-kíp và trọng yếu lắm mà muốn phú thác cho ta vậy, chớ chi mà không có lịnh của thầy ta sai đi kiếm và thình lình mà ta gặp và ở chỗ nào, thì chẳng những là ta không biết và có bổn-lãnh trong mình mà thôi, mà ta lại còn không dám đến gần và, vì sợ tay chơn và dơ quá, e và động nhằm mình.

Tri-Viên những mãng hồ tư loạn tưởng trong lòng mà hai người đã đi lần lần xuống tới triền núi, rồi đi thẳng một mạch, chẳng bao lâu đã về tới Hồng-liên-Tự. Tôn-lại-Tử bèn đi thẳng vào phương-trượng, thầy Vô-cẩu-hòa-thượng, đương có nhắm mắt ngồi xếp bằng trên một manh chiếu trọn.

Tôn-lại-Tử cũng là một người thạo phép nhà tu nên khi thấy Vô-cẩu nhắm mắt ngồi đó, thì ông ta cũng không dám động, bèn ngồi một bên, lâm thinh lần lặn mà chờ.

Độ chừng nửa giờ, Vô cẩu mới mở mắt ra, ngó Tôn-lại-Tử mà cười rằng : « Tôn-đại-ca đã hên lâu không thấy ; tưởng khi việc tu luyện đã tấn bộ nhiều rồi, nên nay đã quả là tiên phong đạo cốt rồi đó. »

Tôn-lại-Tử lắt đầu cười rằng : « Sao cho bằng lão-pháp-sư ; tôi tu luyện lỏi thỏi, có chi mà gọi là tấn bộ ! nay nghe lịnh-đồ là Tri-viên đến nói lão-pháp-sư có bịnh, đã mấy ngày rồi không bước xuống giường ; chẳng hay ngài đau bịnh chi ? »

Vô-Cẩu bèn than dài rồi nói rằng : « Tôi thiệt không có bịnh chi, chỉ có một điều tâm-sự, mà tình không ra tình đi tính lại đã trọn mấy ngày, cũng không được việc gì hết cả. Trừ ra có cầu Tôn-đại-ca đến giúp sức với tôi mà thôi, chớ không có một phương thứ hai nào khác nữa cho được. »

Tôn-lại-Tử thấy Vô-Cẩu Hoà-thượng dùng lời nói rất là trân trọng như vầy thì đáp rằng : « Bất luận là việc gì, miễng là sức tôi làm được, thì mạng của lão-pháp-sư sai khiến dầu cho vùi tro đạp lửa tôi cũng chẳng dám từ. » (còn nữa)

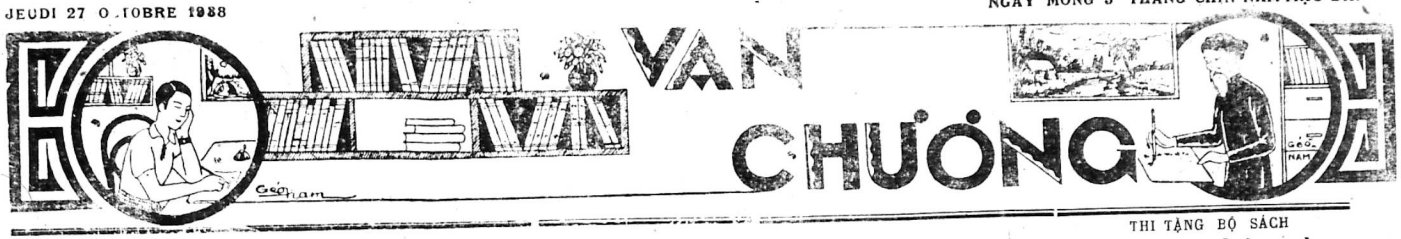

Bài tựa « Tuyệt-hồng-lệ-sử »

Đại phàm : Kẻ Tao-nhơn lạc bước ; thương đời nên làm giọng bi ai ; người Tài tử lỡ thời, tủi phận mượn câu văn cảm khái, chàng Ly-Hồ mảnh tiên rơ máu thấm, gã Giang - Lang ngọn tút nấy hoa sầu, một thiên sử-ký não nùng, cũng vì lẽ ấy, mấy đoạn Ly-tao reo rắt, ôi ha vì đâu ; — Kia như Hà-tử mộng-hà, buổi cùng-đồ góp biên lời nhựt-ký, mà được Tư-quân Trầm-a, dưới vàng-song chép nên bộ Hồng tử, nghe câu truyện cũ, lại non tiếng địch mái Tần-lâu, cảm cảnh người xưa, rầu ri câu văn nói Hoạt-ốc, gợt máu Đỗ-quyên đêm vắng ; góp lặt nên lời ; riêng kêu Hồng nhạn trời đông ; veo vón trong truyện, phàm người thương tâm đọc đến ; ai chẳng đau lòng. — than ôi ! gặp muôn nỗi trời ; hỏi sao cho được ; sầu đem đong đầu, lắc lại càng dầy, một riêng đau lòng ; ta người đa hận, nghìn thu rỏ mặt, chẳng bậc kỳ-tài, Hà như ai tiếng khóc Cùng-đồ, bày trò Nguyên - tịch ; Nên phải cố đem lòng bao quốc, theo dấu Bàn - siêu, tuy liệt phách phải vẽ theo hiệu-kiếp ; mà hồng công còn lưu lại với sử xanh, đang quí lắm thay ! — Bộ « Tuyệt hồng lệ sử » nầy : ai cảm triều miên : tình-tứ uyển-chuyển, nhẹ-nhàng như núi-sở tuôn mây ; sáng suốt như giòng tương tắm ngọc, phương - chi lại là truyện : chết mà chết vì việc nước : nực lòng hào kiệt thư sanh, sống đành sống ở xa nhà : động cảnh anh hùng mặc khách, từ đây : sách đẹp người càng thêm đẹp, tiếng đề rằm đời, người thơm sách cũng thêm thơm, gió đưa bốn bề. — Thả Âu-dương-tử có nói rằng : « Không phải tại thơ làm cho ta đau đớn, nhưng người ta có trải mùi đau đớn rồi mới hay thơ » Câu nói ấy, nay ta đem nghiệm vào bạn ta là Từ-tử-Tâm-á thì quả không sai lời, vì rằng Trầm-á chín la một người rất đau đớn trong khoảng trời đất, cho nên phát ra thơ văn, chan chứa những giọng ai bi oán.

Ôi ! làm trai đội trời đạp đất ở đời, mà không tế-độ được sanh linh, ghi công vào bia đá, bất đắc dĩ phải đem nỗi lòng tấm tức cùng đời, tả ra câu văn thương đời ai-oán : thậm chí chẳng quản đem mình lầm thân như ông cơ-tử, than khóc như thầy Giả-sanh, thì con người ấy cũng đáng thương lắm vậy !

Ta biết Từ-tử mang lòng đau đớn đã lâu, nên ta thường khuyên rằng : « chàng chưa đầy ba mươi tuổi, mà mất đả lòa, dầu đã bạc, là bởi lo buồn uất-ức cho nên đến thế, nhưng người ta có biết cập thời hành lạc mới là người khôn, như chàng trên có mẹ già, dưới có con nhỏ, trong nhà có sách để xem, ngoài vườn có hoa để ngắm, mấy gian nhà cũ, đủ chống gió-mưa, mấy mẫu ruộng mùa, đủ dùng cơm áo, cảnh chàng thật là một cảnh thanh-nhàn trong đời vậy, thôi ! đừng lo lắm chi, buồn nữa mà làm chi ! »

Trong khi ta nói, Từ-tử cứ lặng lặng gục đầu, coi lợ như hóa dại, Ôi ! Từ-tử thật cũng dại lắm thay ! ta dầy cũng đã năm chín bảy nổi, lộn-dận thành sầu, bỏ gối trông trời, ngày qua tháng lộn, cái xuân-quang như hoa như gấm kia đã bỏ ta mà đi, ngọn Tòu-phong như thau như khóc kia lại thêm cho ta mộ tuổi nửa, vò đầu tóc nhuốn sương-mai, ngồn-ngang trăm mối, đui mắt một thân, hỏi thăm bạn củ xa gần, trong dây phút đã chia phần âm-dương ! cho nên ta thường nói rằng : những người không biết tự tìm lấy cách mua vui, bỏ phí mất cái thời-quang quí-hóa, đều là một hạng người rất dại trong thiên hạ, không những một Từ-tử mà thôi đâu.

Sau ngày rằm tháng bảy năm Ất-mão, ta đành xe tới chơi nhà Từ tử, anh em chung bông đèn khuya, câu chuyện tri-kỷ đang nồng-nàn, thì Từ tử bỗng đưa tai xem truyện « Tuyết-hồng-lệ-sử » ta chưa đọc được một nửa, đã thấy nước mắt cùng nước mự : dầm-dìa lai-láng, không sao ngăn giữ được, than ôi ! Thạch-đầu truyện cũ, lại gỡ ra đây ; giấc mộng hoa lê, chép thành sử mới, đó chính là lệ hóa với huyết, ngỏ lại như keo, mà mối sầu của Đông-hải tam - lang, cũng không bao giờ giải kết được nữa.

Thôi thôi ! tơ sầu vàn vít, gở rối không ra ; bịnh sầu có ma, thuốc nào chữa được, người làm truyện với người trong truyện đả cùng lúng túng trong một cảnh sầu, thì ta biết khuyên giải làm sao được ?

Song-bình, sao-lục

Thi của Văn - Đàn Cù-lao-mây

Khóc vợ

Lương duyên đang dở bởi vì đâu
Những tưởng cùng nhau đến bạc đầu
Hương-lửa mơ tâm hơi gió thoản
Tào-lâu vắng tiếng gọi canh thâu
Bên lòng khó nhủ đoàn con trẻ
Trước mắt khôn ngăn giọt lụy sầu
Chín-suối có linh chăng thấu nhỉ
Cầm tình xin tỏ một đôi câu.

Nguyễn-mậu-Quế
tự Liêng Hương
giáo viên Q.N.

Họa-vận ông L. H.

Cùng chung nhơn-loại khác chi đâu
Từ biệt rồi ai cũng đảo-đầu
Cảm-cảnh cho anh sầu chị mất
Thương-tình đoàn cháu khóc đêm thâu
Nợ-duyên lở dở đành âm hận
Phận-sự lang mang phải gát sầu
Cam bạn thân-giao hóa mấy vận
Thiên-thổ kinh viếng một vài câu

Liêng-Chi viếng bạn L.H.

Vài câu kính viếng bạn thân-giao
Ngàn dặm nghe tin ruột lợ-bào
Bất-hạnh thăng - Tơ xuôi khổ nào
Vô-tình trêu-Tạo điên trêu-tạo
Đã đành gia-biến lòng xin vững
Dầu gặp thời suy chí chớ nao
Xã-hội gia - đình hai gánh nặng
Bến thường xứ vẹn mối anh hào

Trà-Long

Họa-vận bài thi viếng bạn của ông Trà-Long

Mấy dặm đưa lời bạn tất-giao
Dầu xa nam-bắc cùng đồng-bào
Bầu trời chung hưởng tinh ba thảo
Cõi thọ doái hoài mặc khách-lao
Cái kiếp tu-my đành phần đấu
Tấm thân thần-tử sá chi nao
Bút-nghiên nặng vạ còn lo trả
An-phận tri-cơ the mới hảo.

Liêng-Hương

Họa-vận bài thi khóc vợ của ông Liêng-Hương

Tơ vui chôn lở có ngờ đâu
Tiếp được tin như sét đánh đầu
Đàn-hạnh cùng ta chung hội mới
Chan-loan vốt bạn chuyt đêm thâu
Tang bồng gánh cả vai con nặng
Tơ tóc duyên xưa dạ những sầu
Độc địa trang già ghê bạn nhỉ
Dứt giây ngao ngán phận ông cầu

Duyệt-Phú

Hựu-họa vận bài thi khóc vợ ông T. H.

Tìm khắp gầm trời thảy chị đâu
Ngàn thu để hận bạn tâm đầu
Đêm chờ mộng trịch năm canh lạnh
Ngày ngẩm tâm-tư sau khắc thâu
Bài ngọt rót ai lo thế bạn
Tơ tình chi trẻ cùng mang sầu
Càng thường gây gánh lưu đau đớn
Nhưng nghĩ cuộc đời bỏ gió bạch cầu

Hàng-Sơn

Tặng thiệt-thọ cai-tổng
Bình-Lê Trsôn

Nghe tin thiệt thọ sếp cai-tổng
Hương - chức bây thôn rất loại lùng
Nết tổng thanh - cần dân chẳng cảm
Gương nền phúc hậu cháu con dòng
Cầm đường lộc nước rồi dây cũng
Soái - phủ ban người đã có công
Đất tốt cũng nhờ giờ giống tốt
Một bồn huê ngát trò đời bông.

Họa Vận
Khuyến tăng nội-đc

Rằng em trăng tuyền sếp cai - tổng
Ấy bởi thanh liêm phục dạng lòng

Ký hữu

Nguyễn-chánh Sắt Huynh-ông thanh giám

Năm 1920. Huynh - ông cùng phái bộ ra dự cuộc đấu xảo Hà-nội. Lúc bấy giờ tôi đương làm quản - lý hội thuốc Nam-thanh.

Nhờ bạn tôi là M. Trần-duy-Bình giới thiệu Huynh-ông quá bộ vào thăm Hội thuốc chúng tôi. Tôi được hân-hạnh hầu chuyện với Huynh-ông mấy lần. Những lời hùng biện cao đàm và lời khuyên bảo dận dò của Huynh - ông lúc nào cũng còn vẫn vẫn bên tai tôi.

Năm 1926 tôi có vào Nam, bao phen muốn yết kiến Huynh-ông mà chưa gặp dịp.

Nay nhờ Tạ-q. Bửu tiên-sanh chỉ đạo, tôi mới được gặp Huynh - ông. Xiết bao vui mừng ! Nên chi đem hết « khô trường » thành 8 câu thi nầy để tỏ tâm tình, xin Huynh-ông cười mà soi cho.

Tâm tình tưởng nhớ đã bao lâu;
mười tám năm trường lại gặp nhau ;
Khi phách xưa kia chưa đổi khác,
Tinh-thần nay thấy vẫn in màu.
Nước non vui hợp người Nam, Bắc.
Mưa gió buồn nghe chuyện Á, Âu.
Ta dầu già rồi ta rán mạnh.
Mạnh mà mở mặt với năm châu.

Tiểu-đệ Đỗ-Nam
Bái thương

Họa vận

Non nước xa xuôi cách đã lâu.
Trùng phùng may lại được mừng nhau ;
Câu thơ nam-phố còn ghi dạ,
Ghen rượu dương - quan chẳng lợt màu.
Vui cuộc thông thương Nam với Bắc,
Ghét đời chinh chiến Á cùng Âu ;
Sông thừa dấu sức tuy còn mạnh.
Hồ phận làm người với ngũ châu.

Bát-Nghiêm
kính hoạ

Công-đạo nhơn-tình hai việc khó.
Lợi dân ích nước mấy khi đồng;
Phải hoà phải thuận người tranh cử,
Có phước có phần luật chi công.
Dường hoàng thanh thanh thân thẳng bước,
Lập lao nào gấm dệt thêm bông.

Ng-minh-Chương
(Cùlaomây)

THI TẶNG BỘ SÁCH

Nhứt thiên thần phương

của soạn giả Nguyễn-văn-Xưng ở Giai-xuân (Cầu-thơ) mới xuất bản

I

Khả khen thầy Nguyễn có công dày,
Soạn sách gia truyền hữu ích thay.
Mười mấy năm trời sưu tập sẵn.
Một ngàn phương thuốc soạn biên đầy.
Mặc ai giấu giếm nhiều phương nhiệm,
Thầy cứ bày ra lắm thuốc hay.
Độ thế cứu đời ơn chẳng nhỏ,
Khen thầy xin tặng mấy lời nầy.

Cao-sơn

II

Ngoại khoa cấp cứu rất nên mầu.
Thầy Nguyễn gia công góp nhặt thâu.
Soạn sách giúp đời ơn rất lớn,
Bày phương cứu thế trí càng sâu,
Nhơn dân phong ngời trăng tam hạt,
Công chúng hoan nghinh khắp lục châu.
Chẩn chính nên « y » trong đất Việt,
Công thầy đáng trọng chẳng không đâu

Bích-vân

III

Đa ơn cho ta vị « tiền tương y »
Bộ sách Thần - phương chẳng dám khi.
Tác giả công phu thôi đã lắm,
Ngoại khoa sưu tập được dương nhi.
Cân ngân phương thuốc từng linh nghiệm,
Một bộ sách vàng quí xiết chi.
Có sẵn trong nhà khi hữu bịnh,
Lật ra tìm thuốc khỏi lo gì ?

Minh-Quang

IV

Bộ sách Thần phương đáng phổ thông
Khen cho tác giả khéo dày công.
Lớp lang đặt để rành chương mục,
Lời lẽ phân minh dễ hiểu thông.
Gia trẻ nhờ ơn khi hữu bịnh,
Gần xa cam nghĩa kẻ gia công.
Giúp đời sưu tập nhiều phương nhiệm,
Bộ sách Thần - phương đáng phổ thông.

Bạch-mao

V

Ngoại khoa thông, dụng được đời khen
Nay soạn Thần - phương chẳng phải hèn !
Tác giả sưu tầm đã lắm lúc
Ngoại khoa thử nghiệm đã nhiều phen.
Nay đem công bố cho đời bản.
Lại được hoan nghinh khắp nước rồi.
Môn thuốc Việt Nam ma chẳng lụn,
Ấy ơn tác giả đáng nêu tên.

Long giang

VI

Nhứt là bịnh nặng chạy đông tây,
Thiên trạng vạn bịnh nó đổi thay.
Thần nghiệm ngoại khoa vài vị hảo,
Phương trị nội chứng một hai hay.
Công ơn soạn giả biên thành sách,
Chung bạn thi văn ngợi tặng thầy.
Hoạn hi vài hàng thơ bảy chữ,
Nghinh ơn soạn giả có công dày.

Ngọc-ẩn

VII

Gần đây cũng bộn sách y-khoa,
Nhưng bộ Thần phương đáng đọc qua.
Bắc được hơn văn âm rất kỹ,
Nam y hình trạng tỏ thêm ra
Ngoại khoa bị yếu biên rành rẽ,
Nội chứng thông thường luận thấu xa.
Giúp chúng nhiều phương từng thi nghiệm,
Khả khen soạn giả có công ghi.

Lam-kiều

VIII

Khen cho tác giả bộ Thần phương
Viết sách chuyên môn có kỹ cương.
Giúp kẻ ốm đau xa tiệm thuốc,
Độ người tật bịnh cách nhà thương.
Thật là sách quí nên mua sắm,
Đáng gọi thầy nhà rất đỏm dương.
Muốn giúp cho đời đành giá bản,
Hai đồng một bộ rẻ phi thường !

Trọng-Như

Hựu họa

Ra tài tranh cử sếp cai-tổng.
Bình-lê hương dân dậng loại long.
Mặt tổng bất bình xem số ít
Bầy thôn tin nhiệm chiếm phần đông
Tân dương phận lớ vì lòng chánh,
Nữ sự khuyên ngài giữ đạ công ;
hanh thận cho tròn dân phụ mẫu;
Quế hoè gội đức trổ nhiều bông.

Trà ông
(Cùlaomây)

Khi cô SIMONE thức dậy...

...người cô đã có vẻ sáng láng lúc khi trời mát mẻ, bởi vì chiều hôm qua cô đã rửa mặt theo cách vệ-sanh. Suốt đêm da mặt cô đều đặng sản óc kỳ lưỡng để nghỉ ngơi có thể làm cho trẻ người lại là nhờ cô tuân lời các lương-y dạy bảo dùng **kem vệ-sanh là :**

CRÈME SIMON

Và cũng như lúc dùng cơm với các bạn, cô Simone muốn cho thêm duyên nên lựa rồng một thứ kem luôn luôn tốt đẹp và giúp cô có một sắc mặt mịn mà tươi tắn ấy là :

CRÈME SIMON MAT

Thân nhân chúng ta phải nhớ dùng VITAMINE B mỗi ngày, chẳng đặng để đành, bởi vì chẳng có nó thì con người hay sanh nhiều chứng bịnh như : giản dụt, bón bứt, ăn mất ngon. QUAKER OATS có nhiều chất ho VITAMINE B, bởi hễ nó là vật rất cần thiết cho mỗi người.

QUAKER OATS

Gives you the Vitality to keep you fit

Thi sơ-học Pháp-Việt

(Certificat d'Etudes Primaires F. I.)

Trường Chấn-Thanh tại Saigon có **54** trò thi đậu chắc chắn

Coi tên họ trò quê quán đăng trong Lục-Tỉnh ra ngày thứ ba 21 Juin 1938 trương 2

Trường Chấn-Thanh dạy đủ tất cả các lớp từ Cours Enfantin cho đến Quatrième année

Trường Chấn-Thanh có lớp dạy cho học sinh thi Brevet Elémentaire và Diplôme E.P.S. kỳ nhì (2e session)

Ngày tựu trường : *1er Août 1938*

Muốn rõ điều lệ xin do nơi :

M. PHAN-BÁ-LÂN

Directeur de l'Institution CHẤN-THANH

1-45 entrée 54 Marchaise

54-72 rue Marchaise

Saigon

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 -:- SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-lý . . . . . .

CLINIQUE MÉDICALE

Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)

Téléphone : n° 258

DOCTEUR PHAN-TẤN-THIỆT

Ex-assistant en dermato-syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Darsonvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thương hạng mát mẻ êm tịnh. Có nơi để thử máu, đàm, nước tiểu, nước ốc, xét vi-trùng bằng kiến hiển vi. Có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và chữa bịnh bằng quang tuyến (darsonvalisation, ondes courtes).

Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh lậu gần đến cùng, bịnh huyết tiểu bình điện.

PHARMACIE PRINCIPALE

SOLIRENE

M. HEUMANN

SUCCESSEUR

SAIGON

TỰ-NAM **1865**

BA ĐỜI ƠN DÙNG

THỨ THUỐC **HIỆU NÀY**

DOCTEUR NG.-TẤN-BỔM

De la Faculté de Médecine de Paris

Spécialiste des maladies des Poumons

Chuyên môn trị các bịnh phổi

Có máy chiếu điện rọi phổi

Saigon -:- 63 Rue Mac Mahon -:- Saigon

Téléphone : 20.652

GIỜ COI MẠCH :

SỚM MAI : 8 giờ tới 12 giờ

CHIỀU : 3 giờ tới 6 giờ

CÓ BÁN TẠI NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

Manuel de l'infirmier

CỦA ÔNG

NGUYỄN-VĂN-KHẢI

MÉDECIN INDOCHINOIS DU CADRE LATÉRAL

Giá mỗi cuốn 2$50

ĐAU ĐỚN LÀM CHI!

nếu không sợ nguy hiểm gì mà tránh khỏi sự đau đớn.

ASPIRINE

USINES DU RHONE

...nông nhưng đỡ bịnh

NHỨC ĐẦU

ĐAU ÓC

ĐAU RĂNG

ĐAU BỤNG DỤC

lại còn làm cho thân thể khỏe mạnh ra.

Đoi thuốc

ASPIRINE

USINES DU RHONE

thì mới có được thuốc trong sạch, không hại bụng dục, da giấy và trái tim

Chưng nào đứa trẻ đã lớn lên
Ma sữa không đủ cho nó dùng
Thì phải cho nó ăn bột sữa

NESTLÉ

HIỆU

CON CHIM

là một thứ vật thực lành, bổ và dễ tiêu hóa

Hãng NESTLÉ số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít chữ quốc ngữ của bác-sĩ Vidal, quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hãng sẽ gởi tặng

Sách rất hữu ích

Ông Nguyễn-văn-Hoanh, giúp việc lâu năm nơi quan Chưởng-khế Saigon, đang in tại Imprimerie ông Nguyễn-văn-Của, 57 Rue Lucien Mossard Saigon, một quyển sách rất có giá-trị và rất hữu-ích cho các nhà nghiệp-chủ trong khi hữu-sự cần dùng đến, và cho hương-chức đương-niên hành-chánh trong sự nhận thị các tờ khế.

Ông Nguyễn-văn-Hoanh chẳng nệ tài sơ ra công tiêm tất trong ba đạo chỉ-dụ đề ngày 21 Juillet 1925, nói về sở Quản-thủ Điền-thổ (Conservation de la Propriété Foncière) cai-quản những đất ruộng; 30 Mai 1932, sửa lại chỉ-dụ ngày 3 Octobre 1882, nói về sự bội bản-tộc của trẻ thơ và 24 Avril 1934, nói về sự ốp-bộ, cầm-cố, mà soạn thành cuốn sách ấy tựa đề là :

TỪ-HÀN TÂN-SOẠN

có đủ nào thức các sắc tờ khế như là tờ bán đầu giá nơi làng, tờ tông-chỉ, mua bán, cầm-cố, chia cho mẫu-tử-thục, hôi thục, chuyển-thục, hôi bản tộc và các tờ khác, v. v... đặc để rất lắm công phu, chưa từng thấy được như cuốn sách nầy, mỗi tờ đều có giải nghĩa phải tìm sao cho đúng theo luật, hiện nay đương dùng.

Sách in thật đẹp giấy tốt bìa dày ma giá có mấy đồng bạc một quyển, lần đầu có một ngàn quyển, vậy ai muốn mua xin gởi thơ mau mau cho tôi-gia.

Mỗi quyển ..... 1$00

Tiền gởi 0.20

Cộng ..... 1$2

Xin gởi thơ và mandat :

M. NGUYỄN-VĂN-HOA

97 Rue Pellerin, 97 -:- SAIGON

PHÒNG COI MẠCH NGUYỄN-VĂN-KHẢI

Lương-y bản quốc trị sở

Médecin libre

GIỜ COI MẠCH :

Sớm mai... de 7 h. à 10 h

Chiều ... ... de 15 h. à 18 h

30, Route provinciale 15

Gần gare xe điện GIÁ-ĐỊNH

XUÂN 1938

Cho quý Bà, quý Cô, quý Ông

Trương xe hơi

95 - 95 bis đường Legrandière - téléphone 20.428 -SAIGON

Về M. Trịnh-hưng-Ngẫu chủ trương, tổ chức những cuộc du-lịch đi xem thăng cảnh trong xứ và những xứ ân cần.

Nam-kỳ — Trung-kỳ — Bắc-kỳ — Cao-miên — Lào — Siam — Trung-quốc — Nhựt-bổn — Nam-dương quần-đảo — Mã-la — Phi-luật-Tân — Caomiên. — Ấn-độ và Âu-châu.

Có thương-lượng với các công ty hàng-hải được giá đặc biệt cho quý khách.

CLINIQUE PELLERIN

Rue Pellerin

DOCTEUR TRẦN-V-ĐÔ

Téléphone : **20.949**

Mê, Đờ dẽ.

Bịnh đàn bà, con nít,

Bịnh phong tình vân vân

Rọi kiến (Rayons X) — Chạy điện (Diathermie)

Phòng rộng rãi cho bịnh

Người để nằm riêng mỗi người một phòng

NHÀ MỔ TỐI TÂN

GIỜ COI BỊNH : Sáng 8 tới 11 giờ — Chiều 3 tới 5 giờ

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt ? Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng, các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ :

VẬY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI :

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông **PHẠM-HỮU-HẠNH** nhứt hạng Bào chế-sư, tiếp rước qui vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt hạng, giá lại rẻ.

Qui vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thi hành, giá thuốc tính sút lại mười phần lại không tính tiền cước phí

MỚI LẠI

Đĩa BÉKA

lài-tự

Vọng cổ nhịp 16

J. Keller, Importation

72 rue Mac-Mahon

Pulmocid là thứ thuốc trị ho lao rất công hiệu

PULMOCID A 1$50

PULMOCID B 2 00

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Hỏi tại Grande Pharmacie de France, Bureau [illegible] Nếu quý-vị muốn một tấm chương trình Pulmocid [illegible] chứng minh [illegible].

N. 68

Nhị-thiên-đường

Phật-linh-Dầu

Một đồng vàng tuy là vật báu, Làm mọi đời giữ của ích chi, gặp thuốc hay bòn sẽn cùng kỳ, một mạng sống còn hơn đông lúa. Giữa cỏi đời minh mông biển khổ, chữ tái sanh đức tụng Nhị-Thiên; cô danh tư nghĩa lưu truyền. khuyên người dự bị trị điên làm gì.

Cứ gởi thơ cho nhà thuốc :

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, rue de Canton, 47

CHOLON

N. B. — Chư-tôn hay nhớ trong mỗi thứ thuốc, bất luận là thứ nào đều có gói theo một cái toa, để nói chứng bịnh và chỉ cách dùng rất là rành rẽ.

Dầu Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-Thiên-Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh, có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị bá chứng, công hiệu như thần.

Công-văn

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 4 Juillet 1938 :

Định cho M. Nguyễn-ngọc-Đẻ khẩn đất mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn, những sở đất Nhà-nước số hiệu 22-a và 22-b tờ thứ nhứt họa đồ làng Vĩnh-Chánh, hạt Longxuyên đặt thành 36 mẫu 35.00 và 4 mẫu 65.00.

Đất khẩn nầy chẳng dạng bán, hay là nhượng cho người ngoại quốc.

Sự bán, hay là nhượng, cho mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 1 Juillet 1938 :

Định để làm sở đất địa hạt Châudốc những sở đất Nhà-nước kể sau đây tọa lạc tại làng M[illegible] cùng hạt nầy) :

Họa đồ	Số đất	Số mẫu sào
2me	d	0.19.88.50
2me	e	0.00.25.

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 13 Juillet 1938 :

Định bãi lời nghị số 7423 C.P. ngày 18 Décembre 1937 về sự hủy tờ giao kèo thuận mãi phê chuẩn ngày 10 Janvier 1929 nói về sở đất số hiệu 78, tờ thứ tư họa đồ châu thành Hatiên.

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 21 Juillet 1938 :

Những sở đất Nhà-nước kể sau đây, M. Trần-văn-Châu đã khẩn tạm được theo tờ giao kèo phê chuẩn ngày 29 Mai 1935, nay định cho người ấy khẩn đất mà hưởng và làm chủ vĩ hiệu,

Số đất	Họa đồ	Số mẫu sào
41	3eme	28 85.50
234	2eme	24.73.53
38	3eme	22.72.30
39	"	5.46.84
225	2eme	7 16 32
226	"	11 99 20
227	"	3 85 08
36	3eme	2.24 93
37	"	21 86 26
222	2eme	1.76 34
223	"	9 90 30
224	"	2.19 80

Đất khẩn nầy chẳng dạng bán, hay là nhượng, cho người ngoại quốc.

Sự bán, hay là nhượng, cho, mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

Pháp-Quốc Đại-Dược-Phòng

111-113, đường Catinat — Saigon

Nhà thuốc rộng lớn hơn hết và kim thời hơn hết trong cõi Đông Pháp. Công-cuộc mua bán sắp đặc khéo léo thành ra một nhà thuốc đứng vào hạng nhứt trong các đại dược phòng.

Bổn dược phòng chỉ bán rõng các thứ thuốc men hàng hóa, tốt nhứt hạng, vì chỉ mua trữ rõng — những hiệu thuốc danh tiếng nhứt ở bên Pháp và của ngoại-bang.

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES

Société d'Exploitation des Etablissements

BROSSARD MOPIN

Kẻ nghiệp

Sáng lập từ năm 1909

số 3 đường Lucien Lacouture

CHODUI SAIGON

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-mẩn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp quốc lạ.

Marque déposée

Xin mời qui vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá hạn hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới. Bổn hiệu sẽ gởi cho.

VÔ RA THONG THẢ ?

Dây-thép đề tắt : (Adresse télégraphique :) MAS CAMO. — SAIGON

hãng ở đường L. Lacouture. — Chodui gần trại lính tập Ô-ma.

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC

Tự-do — Bình-đẳng — Đồng-bào

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thông-độc

TỈNH BẠCLIÊU

YẾT-THỊ — *Đơn xin khẩn đất Nhà-nước*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc số đất	Số miếng đất	Số tờ họa đồ	Số sào mẫu	Nóc hộ
Chim-Hua ở làng Lac-hoa thế quyền cho Dương-Xương)	Làng Lac-hoa tổng Thanh-hung quận Cầu-ngang (Bạcliêu)	88	7e f.	23.48.80	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo chế lệ 11 và 13 nghị-định ngày 13 Juin 1929, ai có tranh cạn điều chi thì nội trong hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Bạcliêu.

A Bạcliêu, le 27 Septembre 1938.

L'Administrateur Chef de Province

Signé : ILLISIBLE.

Vu pour affichage :

Saigon, le 3 Octobre 1938.

P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :

P. le Chef du 4e Bureau :

Signé : ILLISIBLE

NGUYỄN-VĂN-BỚP

KẺ-NGHIỆP

Suối đờn và khăn đen

(Gare) Binh-nhâm par Laithiêu

Tôi chuyên làm những khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông, vậy xin qui ông vui lòng viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni, tôi sẽ làm y theo gởi lại cách lãnh hóa giao ngân liền gởi tôi chịu.

Còn qui ông ở gần xin mời đến nhà trước xem máy đờn của ông thân tôi sáng tạo hồi 1904 nay vẫn còn kêu, sau nữa đã bề lựa khăn vừa ý.

Khăn kiểu mới bùng và nhiều gò từ 6 lớp sắp xuống giá . . . 5$00

Khăn làm kiểu tim đen bùng và nhiều gò lớp mỏng từ 7 lớp sắp xuống giá... 3.50

Khăn ở trong mền bùng và nhiều gò từ 7 lớp sắp xuống giá. . . 2.50

(Đại-lý) M Trần (Meilleur prix) à gare Dakao

C. M. Hồng-Ngọc Tailleur à marché Gò-dầu-hạ.

M. Kinh Tailleur Tân-phước-khánh (Tandaumôt).

COLLYRE VERT

du Docteur MOTAIS

contre les conjonctivites et le trachome

THUỐC ĐAU MẮT Nước xanh

của Bác-sĩ MOTAIS

Trị những chứng đau mắt lòng cầm và đau mắt trứng cá (Trachome)

0$30

專治眼科 眼病 特效 如神 之妙 色藥水

En Depôt

Grande Pharmacie de France

111-113 Rue Catinat

En vente dans toutes les bonnes pharmacies 0$30

Mấy người mà không đau hay vật không hay cắm mạo thương hàng, ít hay nhức đầu sổ mũi là họ nhờ có sẵn sẵn một ve dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để ở trong túi holuôn, không khinão ngời

Dám cam đoan :

1· Chỉ có hãng xà-bong « Con sò » từ bồi sáng-lập tới ngày nay là không dùng chất hỏa-học Nhựt-bổn, còn phần nhiều lại thích dùng vì giá rẻ.

2· Chỉ có hãng xà-bong « Con sò » dám mua ròng dầu dừa để nấu xà-bong, vì dầu dừa giá mắc, nên không có hãng nào nấu xà-bong mà không pha vớ vật liệu rẻ tiền.

3· Chỉ có hãng xà-bong « Con sò » dám hứa chắc và thưởng 10.000$ cho nhà hóa-học chuyên môn nào tìm ra trong cục xà-bong « Con sò » có chất dầu cá, mỡ bò, dầu cao-su.

Nhớ dùng ròng nguyên liệu thượng phẩm mà xà-bong « Con sò » có nhiều đặc-sắc : Cứng, dẻo, ít hao, Bọt thiệt nhiều, Giặt nước mặn được, Không ăn tay, Không mục quần áo, Không có mùi tanh hôi. Để bao lâu cũng không móp méo.

Bảo kiết : Xấu trả lại

Savonnerie de l'Indochine

129-130-131-131 bis,

Quai les Jonques — Cholon

Téléphone : 30.252

Ad. télégr. Husthukiec

Võ-hiệp-tả-tình Tiểu-thuyết N·129

雙劍緣

Song Kiếm Đề Duyên

Sông-Bình dịch thuật

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

Thoát khỏi nạn, kết duyên Giai-ngẫu,
Lúc thâm đêm, bỗng gặp cừu-nhơn.

Lão-phu chỉ thù oán họ Liêu và họ phương kia, chớ không thù oán chi tới nam-nữ anh-hùng ở trên Giang-hồ hết thảy, nay Biện-Tấn-thơ mắc vòng hoạn nạn, Lão-phu sơ ý không hay, bây giờ Lão-phu biết lai-lịch của Tiểu-thơ cả rồi, lẽ tất nhiên phải phóng xá Tiểu-thơ khỏi vòng hoạn nạn, Tiểu-thơ chớ cương lòng phiền não, phải tùng hành Hình-công-tử về nhà »

Ái-phụng liếc mắt ngó Hình-trụ một cái rồi, lòng cảm tưởng đối với họ Hình vô hạn, nhưng nàng ngại ngùng trong dạ, chưa dám trực tiếp cảm ơn Hình-trụ một lời, Hình-trụ hiểu ý vậy rồi, chàng ta cùng không tiếp chuyện với Phụng-tiểu-thơ một tiếng; lúc bây giờ Hình-trụ để lời tạ ơn Phùng-khởi, rồi dẫn hành Ái-phụng trở về Miến sơn, khi hai người còn đi dọc đường, Hình-trụ do hỏi ái-phụng rằng : nghe nói Tiểu-thơ bị giam tại Đề đốc-nhà ở sơn-tây, nay sao lại bị gamớ Hàng-sơn vậy ? Ái-phụng có dụ hồ-nghi một chút, bèn hỏi lại Hình-trụ rằng : Thiếp mới giáp mặt công-tử một lần nầy, chưa biết điện mạo công-tử cho rõ, Thiếp xin hỏi thiệt công-tử một tiếng, phải công-tử là Hình-trụ thiệt chăng ? Hình-trụ lật đật đáp lại rằng : tôi đây là Hình-trụ thiệt, trước mặt Bồ-tát, không ai dám dối hương-giả bao giờ ?

Ái-phụng tức cười rằng; công-tử nói sao là vậy, như Thiếp là Bồ-tát thiệt, thì công-tử không dám dối hương-giả phải rồi, nếu Thiếp là Bồ-tát giả mà bị lầm hương-giả của Công-tử chẳng nữa, thì các bạn đồng nghiệp ở Giang-hồ chế cười biết mấy; Hình-trụ nói ở trên Giang hồ chỉ có một Hình-trụ, chớ không có Hình-trụ thứ hai, theo như lời tôi đã giải bày, xin Tiểu-thơ chớ để lòng nghi-ngại; nói rồi, bèn thuật chuyện Địch-long-Tuấn truyền mạng lịnh cho chàng sau trước, nói lại với Ái-phụng chẳng sót một lời; Ái-phụng nghe nói rất mừng, không hồ nghi chút nào nữa hết, theo như lời Hình-trụ đã hỏi trẻ đó, Ái-phụng bèn tự sự lại rằng : hôm trước Thiếp tới Đề-đốc-nha ở sơn-Tây, đặng ám sát Bạc-kế-dường ở trong nha-thự, chẳng nghớ kế-dường nghề võ giỏi lắm, lại luyện được phép thuật kiếm-hiệp khác thường, Thiếp đối thủ với kế-dường không xong, lại bị bắt sống về tay kế-dường khi đó, kế-dường tra khảo Thiếp một cách tàn nhẫn, biểu Thiếp phải khai rõ lai-lịch của mình, nhưng Thiếp liều chết một bề, không chịu xưng ngay thú thiệt, kế-dường hiếp bức Thiếp không được, lại lấy lời diệu ngọt mà khuyên biểu thiếp đến đều.

Còn nữa

Imp. LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN

Gérant LÂM-VĂN-NGỌ

LẤN TRONG TỦ-SÁCH GIA-ĐÌNH

Thử đọc «Dân-luật Nam-kỳ»

Trên báo nầy chúng tôi đã thường phê bình những tác-phẩm văn thơ, mới lẫn nầy chúng tôi mới đặt viết phê-bình một quyển sách có tánh-chất khoa-học.

Bộ «Dân-luật-Nam-kỳ» nguyên được là bộ «Luật-Hộ-Nam-kỳ». Tác giả nó là ông cử-nhơn Phan-văn-Thiết đã có xuất-bản kỳ nhứt hồi cuối năm 1936 rồi. Kỳ đó in ba ngàn quyển, thế mà bán không mấy tháng đã hết sạch, bởi vậy Phan-Quân mới phải cho in lại kỳ thứ nhì nầy. Nếu phải phê-bình luôn bộ «Luật-hộ Nam-kỳ» thì tôi phải nhận rằng bộ ấy có một ít khuyết điểm nhỏ nhặt: sự dùng nhiều danh từ mới mẻ của Tàu mà cắt-nghĩa không đủ, sự ấn-loát không được tìm tòi; nhưng đó nên chi kỳ nhì nầy người đem la ta một nhà in lớn cho lên và phần ấn loát kỳ nầy có thể nói là vượt hẳn ưu-điểm chẳng những thế mà thôi, dầu cho tôi ưu-điểm cũng không phải là thiên-vị nữa, vì rằng nhờ sự sắp đặt có vẻ mỹ thuật cảm quyến sách, người ta có cái cảm giác muốn đọc ngay.

Nói về nội-dung bộ sách chia ra làm bốn phần. Một quyển tác-giả gọi là Chương dẫn-Nhập (Introduction, cho biết về: «Những đẳng cấp trong mỗi thứ tài-phán đối với ở Namkỳ; dân-sự tài phán, hình sự tài-phán thương sự tài-phán và công sự tài-phán rồi lại giải rõ từng mỗi sở tài-phán và dân-sự tòa-án trị-an tòa tạp tụng, tòa-án dân sự đệ nhứt thức và tòa-án trị-an rộng quyền, tòa án Phúc-Thẩm, tòa-án thượng-thẩm.

Sự đặt ra Chương nầy thật là chỗ dụng ý rất khéo của tác-giả. Trong luật tây, nói về những tòa-án xử kiện thì thuộc về bộ luật Dân-sự Tố-Tụng (code de Procedure Civile không chung chạ với Bộ Dân-Luật (code civile) được. Ở xứ mình thơi không có bộ luật ấy, ngày đêm đạo nghị-định 16 Mars 1910 nói về Dân-luật Tố-Tụng Bổn-Quốc cũng không có nói thật rõ nữa. Mà đó, với dân mình phải nhiều đời luật nếu nói luật mà không nói tòa nào có quyền tri-hành luật thì phòng người đọc làm sao mà hiểu nổi: người đọc thai-tây có cái trình độ học thức cao hơn người đọc Việt-Nam lắm vậy. Cũng dụng ý ấy thế đáng khen tác giả và tiếc rằng hai bộ Dân-luật Bắc-kỳ và Hoàng-Việt Hộ-Luật (tức Dân-Luật Trung-kỳ) của nhà nước xuất-bản không có bày giải sơ qua cách tổ-chức xử Dân luật Tố-Tụng như vậy.

Qua chương thứ nhứt, tác-giả nói về *người* (Des personnes), chia ra làm mười mục:

1. Sự hưởng và sự mất dân-quyền 2. Hộ-tịch, (Sanh, tử, giá thú) 3. Chỗ ở-cư-trú 4. Sự thất tung (Di xa biệt tích), 5. Việc hôn-nhơn 6. việc ly-hôn, 7. Việc cha con, 8. Việc nuôi con nuôi lập tự, 9. Quyền gia-trưởng và 10. Các hạng người về tư-cách (incapables) như trẻ thơ vị thành-niên (mineur), dân ba cô chôn trẻ vị-thành niên-thoát quyền (mineux émancipé), người bị cấm quyền, người khờ khạo yếu trí và người bị án.

Qua chương thứ nhì, tác-giả nói về «*Tài-sản và Quyền Sở-Hữu*» «Des biens et de la propriété» chia ra làm ba mục: 1. Sự phân-biệt tài-sản (động-sản và bất-động sản), sự phân-biệt các quyền-lợi về tài-sản (động-sản và bất-động sản), sự phân biệt các quyền-lợi về tài-sản (quyền sở-hữu-chủ, quyền ưng-dụng-thâu lợi, quyền lợi-dụng, quyền cư-trú quyền địa-địch, quyền đề-đương và độc-quyền, quyền mượn dài hạn), của hương-hỏa (hương hỏa, đồng lạo, luân phiên, tuyệt tự) và tài-sản đối với quyền sở hữu: 2. Quyền Sở-hữu. Trong mục nầy, tác-giả có nói qua về sự chiếm hữu động-sản; chiếu theo luật, kể về việc động-sản chiếm hữu tài là Sở-hữu (en fait de meubles, possession vaut titre) 3. Những quyền hẹp hơn quyền Sở-hữu, quyền phụ-thêm, quyền ưng-dụng thâu-lợi, vân vân. Trong mục nầy, tác-giả cũng có nói rõ quyền sở-hữu-chữ về văn-chương nghệ-thuật và kỹ nghệ, thiệt rất có ích cho các nhà văn và thương gia kỹ-nghệ-gia.

Chương thứ ba nói về «*Nhứt-phương-pháp thâu-đắc quyền sở hữu*» phân ra làm ba mục: 1. Những di sản (successions). Mục nầy lại phân ra nhiều tiết: *ai muốn thừa kế phải có những điều kiện gì*; bề các thứ thừa kế khác nhau, các sự thay mặt, di khí nào con cháu được thừa hưởng di-sản cha mẹ ông bà, *ai khi nào cha mẹ ông bà được hưởng gia-tài của con cháu*; *khi nào anh em chú bác, con cháu, con bác thừa hưởng được gia sản?* gì con tự-nhiên (con hoang) đối với di-sản cha mẹ mình, bị quyền lợi của anh em chị em đối với di-sản của người con tự-nhiên? *Vì quyền lợi của vợ góa đối với di sản của chồng và quyền-lợi của chồng góa đối với di sản của vợ?* quyền lợi của nhà nước đối với di sản những người không có thân nhơn, *ai di-sản chưa chia, ai sự tương-phân di-sản, ai phụ trái từ nước, ai hương hỏa*

Trong những tiết trên đây, tác-giả giải rất rõ về các điều kiện thừa-kế Quyền lợi của chồng góa và vợ góa Phân hương hỏa sự tương phân, v.v. mỗi đều đại khái cần biết thì đều có đủ cả.

2 — Sự hiệu-tặng và sự di-tặng des donations entre vifs et des libéralites testamentaires)

3. Nói về kết-ước và Nghĩa-vụ (Des contrats et obligations. Mục nầy nguyên phân lớn rút ở Bộ-Dân-Luật-Pháp, để bổ bỏ chỗ khuyết-điểm của Luật Annam do sắc-lịnh 8 Octobre 1933.

Sau chót quyển sách, tác-giả có để bảy trương Tự-Vựng (néologismes) rất đề hiểu.

Ông Phan-văn-Thiết, trong quyển Dân-Luận Nam-kỳ kỳ nhứt nầy vơi tôi là người có đọc quyển kỳ nhứt, đã chỉ rõ chỗ kinh-nghiệm của ông trong khoản mười mấy tháng rất là nhiều, và về nhiều phương-diện pháp-luật, ấn loát xếp đặt.

Pháp-luật là một việc khó nói cho trôi chảy, nhứt là nói bằng quốc-văn là thứ văn thiếu sót hơn văn Pháp văn. Tau, thế mà trong một lớp 800 trương ngoài, người đọc quyển Dân-Luật Nam-kỳ đọc không thấy ngán, thấy chán. Đọc xong lại thấy mình trở nên một người thông-thạo luật-pháp rất khá.

Bộ Dân-Luật Nam-kỳ khác hẳn các bộ sách luật phiền phức buồn ngủ thường nhơn, đó là toàn như cái tài luật học của vị luật sư đã khéo dung-hợp với cái tài việt quốc văn của vị chủ bảo vệy.

Trong bài nầy, tôi toàn khen mà không có chê chỗ nào là cũng do nơi sự thiệt ấy: chính vì sự thiệt ấy mà trong sự xuất-bản sách vở trong xứ chúng ta ít thấy ai dám chuyên về sự xuất-bản sách vở về khoa-học vậy. Tôi khen không những là để khu vực khích mà thôi mà đề được đúng với lẽ công-bình vậy.

Mà không những tôi, chính nhiều nhà tài mất người Pháp người Nam cũng đều không nại gì lời khen tặng vang ngọc của ông Quan Thông Đốc Pagès đã viết: «Tôi ước ao vào những người an-nam hữu học đều biết được cái giá trị của quyển sách ấy cũng như tự tôi đã nhận thấy bởi sự rõ ràng, thứ tự của nó biết được cái giá-trị của nó để nhớ nó mà mở mang sự học hỏi của mình vì rằng mỗi người đều cần thạo pháp-luật, không những để biết nghĩa-vụ mình mà làm mà lại còn để biết quyền-lợi mình mà binh vực nữa. Tôi lại rất mong mỏi rằng quyển sách ấy là một quyển đầu của một tuồng thơ gồm cách-ngôn của pháp-luật mà ông sẽ ra sức dám-đương, tôi dự biết rằng cái công trình ấy vì-đại lắm, nhưng nó cũng sẽ là hữu ích lắm vậy...»

Quan Chánh Tòa Weill, bantrưởng tòa Phúc-Thẩm cũng viết: «Tôi dám chắc rằng tất cả thanh-niên annam đều có học quyển sách của ông, sẽ học nó sẽ nghiền ngẫm nó, đó là bước đầu tiên đi đến chân tân thiện tân mỹ đã bước qua rồi vậy.»

Hai nhà tài mất đều có biết trong phan ty và nhơn ty ấy đã không bỏ xót lời khen của mình đối với bộ sách ấy thì lối lẽ nào lại hà-tiện lời khen cho đáng.

Tôi trông ai là người có con, có vợ, có sự nghiệp, nói tóm ai là người có làm gia-trưởng hay sẽ làm gia-trưởng cũng đều có cái phận sự phải mua một quyển Dân-Luật Nam-kỳ trước là để sau biết pháp-luật hay là để khi hữu sự lấy ra mà tra cứu. Chúng ta có thể gọi quyển sách ấy là một món «gia-bửu» vậy.

N.T.

(1) *Sách bán 1p 20 ở các hàng sách ở xa xin gửi 1p 30 cho tác giả, ông Phan-van-Thiet N° 43 rue Aviateur Garros-Saigon.*

NHƠN-TÀI TRONG NƯỚC

Thanh niên xứ ta lại được một sự vẻ vang lừng lẫy

Do chuyến tàu «Félix Roussel» mới rồi, có một vị y-khoa bác-sĩ về nước, mà sự thành tựu rõ ràng có thể làm thơm danh rạng tiếng cho tất cả anh em thanh niên đu học của xứ sở chúng ta.

Ấy là bác-sĩ Hồ-tá-Khanh con trai của ông Hồ-tá-Bảng ở Phan-thiết và em vợ của ông Nguyễn thanh Giung, đương làm giáo sư tại trường trung học Pétrus Ký.

Tuy gia-tư chẳng phải hạng giàu có nhưng ông Hồ-tá-Khanh là người hăm chất rất thông minh, lại thêm có chí lớn, nên sau khi đáp tàu sang Pháp đi học trong mười ba năm, chẳng những ông đã thi đỗ y khoa bác-sĩ, mà lại làm đến «chef de clinique», là một địa vị rất khó khăn trên con đường y-học, mà lí người đủ sức đi đến nơi.

Từ Docteur en médecine lần lên đến extern rồi interne des hôpitaux đã khó rồi, mà nếu lên cho tới «chef de clinique», thì thật có một cái giá trị đặc biệt nhiều lắm.

Bởi vậy ngày đến các vị bác-sĩ người Pháp mà ở Đông-pháp đây những người có chức «chef de clinique» cũng ít lắm. Còn người Việt-Nam ta, trước kia chỉ một mình bác-sĩ Phạm-hữu-Chí ở Bạch nhưng chẳng may đã quá vãng thì nay mới có thêm bác-sĩ Hồ-tá-Khanh là người thứ hai.

Bổn báo xin đề lời trân trọng chào mừng Hồ bác-sĩ.

DUY CÒN CÓ MỘT THỨ SỐ LÀ SỐ CỦA HỘI

Quan-lại hồi hưu

Số xổ chưa biên

29 Novembre 1938

1 Số độc đắc		4.000$
1 —		1.000
1 —	100	1.000
10 —	100	1.000
20 —	50	1.000
50 —	20	1.000
100 —	10	1.000
184 số trúng		10.000$

Giá mỗi số..... 0$20

Nhờ có nhiều số trúng và số độc đắc 4.000p, nên giá số này hơi chạy lắm.

Mua mau kẻo hết.

Mua nơi:

M. TRẦN-THÁI-NGUYÊN
«Lục-Tỉnh-Tân-Văn»
-:- Saigon -:-

CÁI NGHÈO THÊM GAN DẠ

Một người dám lẻn trèo lên xe cam-nhông ăn cắp đồ

Anh chàng đã bị bắt quả tang

Sáng hôm qua ở gốc đường Espagne và Filipini thiên-hạ nhao nhao bàn rộ, không ai biết là chuyện gì. Nhiều người «nhẹ bóng vía» trường đầu cũng là một vụ bắt bớ như vụ bắt bớ quanh chợ mới bữa trước, tế ra không phải.

Vì ở trước cửa nhà Hình có một người mặc áo cụt quần tây xanh đang kéo xén một anh chàng nghèo khổ, theo sau có người lính dát xe máy. Dám nay trở lại trước góc đường Espagne, đứng dưới một chiếc xe cam-nhông chở đồ.

Hỏi ra thì anh chàng kia dám cả gan thừa lúc người ta vô ý trèo đại lên xe ôm mấy chục gói đồ. Rồi có người thấy kịp chạy ra bắt, anh ta vụt chạy, kịp có tiếng la phía nhâm chỗ đông người, nên anh kia chạy chưa được mấy bước là bị thộp cổ!

Linh đã dẫn anh ấy về bót, rồi đây anh ta sẽ bị giải Tòa, chạy đâu cho khỏi cái tội ăn cắp bị bắt quả tang!

QUAN TOÀ WEIL VỚI «NHÀ XẾT ĐÔNG-PHÁP»

Chế-độ tù nhơn bị đày

Ông Weil ban trường tòa Phúc-án Saigon, lại là hội-trưởng «nhà xẹt Đông-pháp» hết lòng sốt-sắn tổ chức nhiều cuộc diễn-thuyết với mục-đích nghiên cứu tất cả vấn-đề quan-trọng.

Ngài không nài khó nhọc, nên lần nào cũng có mời ngài cầm tọa những phiên nhóm lại hội-quán 160 rue Pellerin Saigon. Đêm thứ tư 19 octobre rồi, trời mưa, thế mà cũng vẫn thấy ngài choán ngồi lạnh đến chủ-tọa cuộc diễn-thuyết của ông Phan-văn-Thiết nói về «chế độ tù-nhơn bị đày».

Sau mấy lời giới-thiệu của quan tòa Weil, ông Phan-văn-Thiết đứng ra nói đại-khái xin tóm tắc như vầy:

Đời trung-cổ, theo thuyết luận lý (théorie morale) cho rằng quyền trừng phạt là để cho cán phán với cái tội đã phạm, nên nhà lập luật đặt ra hình phạt cheo ghe (peine des galères) để phạt kẻ trọ g tội (criminels), lấy phạt ấy nặng nề lắm, trước khi xuống ghe mà ở, ên tù bị bắt đánh mấy chục roi đại bị lấy chữ sắt nóng đỏ in vào vai, cho công chúng bao giờ cũng nhìn biết xuống ghe rồi, tội-nhơn bị xiềng vào cái ghế ngồi bằng sợ lòi tôi sắt không bao giờ được mở ra. Cực khổ như thế nên lắm tội nhơn phải tự cắt da thịt mình ra ngoài tan tật để tránh hình phạt ấy.

Qua đến đời Đại-cách-Mạng cái quyền trừng-phạt theo cái thuyết «Xã-hội-hiệp ước» (théorie contractuelle của Lư-Thoa (Rousseau) mà thay đổi trở nên cái hình phạt vì lầm trái với hiệp ước ấy. Bởi vậy qua năm 1791 có luật bãi bỏ hình phạt cheo ghe mà đặt ra «hình phạt xiềng xích» (peine des fers). Tội nhơn phải bị lòi tôi xiềng cần vì hai người bị khóa chung một cụt dạn sắt thật to.

Đến năm 1810, những vị luật-sự đặt ra bộ Hình-Luật (Code Pénal) lại theo cái thuyết hữu ích (théorie utilitaire) cho rằng trừng phạt để bình vực cho xã-hội nên mới bày ra luật bắt mấy người trọng tội bị án khổ-sai phải nhốt trong các khám tù đày (bagnes) ở chánh-quốc.

Theo bộ Hình-luật 1810 nầy thì có đều bất tiện lắm: như án lâu năm thì ở tại chánh quốc có một hạng người hung ác đáng ghét sợ sẵn lòng vượng ngục ra mà làm những đều sái phép đoạt tài nại nhơn nữa, còn như ăn mau thì những tội nhơn khi mãn hạn công chúng đều nhớ cái kỷ-vàn của họ, khó cho họ kiếm việc làm mà trở nên người lương thiện, cải tà qui chánh được. Dư luận chỉ trích chế độ đày tù lắm nên qua năm 1854 có đạo luật đề ngày 30 Mai sửa lại: từ rày tội nhân bị án khổ sai phải bị đày qua Cayenne. Người nào bị đày từ tám năm trở lên thì khi mãn tù rồi thì phải bị lưu tại Cayenne trọn đời còn dưới tám năm thì phải bị lưu lại trong một thời hạn bị đày vậy.

Vì xa chánh quốc nên cũng có lắm sự lạm dụng, bởi vậy các nhà viết báo có danh như Franüs Carco, Luc Durtain, Albert Laudrers, Alexis Dauau, Louis Roubaud, Marius Lafrique và Mireille Mazoger một nhà luật sư kiện nhà viết báo đã đi bên ấy điều ra, khi về Pháp có viết nhiều thiên Phóng sự kể các nỗi khổ của tội nhơn, nào là ăn uống khổ cực: bị bịnh liên miên nào kẻ bị lộ lần đầu chung lộn với bọn cha hồ chứa hẳn «kẻ gian với nhau, e hèm là nhau, vân vân...

Theo cái phong trào bình dân, người ta kêu nài phải bỏ chế độ trừng rủ-rẩy. Bởi vậy, năm 1936, thuộc địa thừa ruởng Louis Rollin đã đặt một bản dự-viện lâm đầu lọa qua chánh Chưởng lý tòa Thượng-Thẩm Paul Matters. Ông nầy có làm một bản dự thảo mới rồi rớ nên tạo sắc luật 17 juin 1938 bãi bỏ sự đã đi-tù ở Cayenne.

Theo ý điền giả thì cái chế-độ mới nầy tuy gọi là nhơn đạo chớ thật là nặng nề hơn chế-độ cũ nhiều lắm. Tội nhơn không trông mong gì thoát ngục được nữa bởi vì họ sẽ nhốt khám luôn luôn, và lại ở cấm cố trong xà-lim thì dầu cho người sắt đá cũng không chịu nổi, chẳng chết thì cũng ra người tàn tật.

Theo đạo luật mới nầy, tội chơn khổi đi Cayenne chỉ ở tù trong những khám lớn tại chánh-quốc nhưng phải chịu một thời kỳ cấm cố (isolement cellulaire).

Đại ý là như thế. Thính giả hoan nghinh lắm.

Chúng tôi sẽ bàn rộng vấn đề nầy trong một số báo sau.

Kinh tế cuộc

Giá lúa

Ngày 27 Oct. 1938 theo giá lúa 7 các nhà máy ở Cholon, bán nguyên bao 68 ki-lô.

Lúa thượng hạng	5.12—5.16
Lúa hạng nhứt	5 98—5 02
Lúa hạng nhì (Japon)	4.80—4.84
Lúa hạng nhì (Java)	4.70—4 74
Lúa thường dùng	4 33—4.47
Rachylà thượng hạng hội	
— dài.	5.18—5.20
Cannas	5 18—5.22
Machêra, Sôctrăng, Hòaxau	5.04—5.06
Bentre, Gocong	5 12 5 14
Omôn, Cailây	5 00—5 02
Sadec, Longxuyên	4 70 4.72
Châudốc lúa đỏ	4.37—4.40
Caomiênhạt dài	5 16—5 18

Bắp

Đo mỗi 100 k. 8.10

Gòn

Gòn lột hột rồi, mỗi tạ tử 45 25. tới 45.75

Dừa khô

Dừa khô Saigon mỗi 100 Ki-lô 13 80

Đường

Đường cát trắng mỗi 100k. 27.00

Giá gạo

Ngày 27 Oct. 1938 bán đọc theo ở tổng không kể tiền sở phí, bán luôn bao 60k. 700.

Gạo số 1 25 — tấm	7.03—7.07
Gạo số 2 40 — tấm	6 53—6.57
Gạo số 2 20 — tấm	6.23—6 27
Gạo lức 5 % — lùn	5.40—5.44
Tấm số 1, số 2	5 66—5 70
Tấm số 3	5 00—5 04
Cám trắng	3.26—3 30
Cám lức	2 20—2 30

Heo

mỗi 100 ki-lô 32.00—35 00

Giá bạc

Taux Officiel	10/00
Banque de l'Indochine	10.00
Banque Franco-Chinoise	10.00
Hongkong et Sanghai	10 00
Chartered Bank	10 00

Giá caosu

(Phương hàng 1.285 kết
Saigon, 26 10 38 *hạng nhứt 1 25 —*
hạng nhì 1.225 —

Giá đồng bạc cũ

Ngày 26 Oct. 1938 1.p14 3 4

Vé quốc-trái

Vé Quốc-trái Đông-Pháp 73p25

Dầu «HI-TIÊN-ĐƯỜNG» là một thứ dầu hà chưng, trị bịnh nhức đầu, hoặc là bình cảm mạo từ thời; hoặc là nhức đầu đau bụng, hoặc xây xẩm mặt mày; hoặc tức rang nơi ngực, trong uống ngoài thoa, rất trong chớp mắt.

TIN VẮN

Tại Mỹ, gần xưởng máy Ford ở tỉnh Deraborn (xứ Michigan) có một viện bảo tàng lấy tên là Bảo tàng Ford.

∴

Viện nầy là một tòa nhà rộng xây trên một miếng đất diện tích 32.500 thước vuông.

∴

Bề mặt chính nhà nầy làm theo đúng như bề tòa lâu đài danh tiếng của Mỹ: là tòa nhà kỷ niệm nền Độc lập, thì sẵn thành phố.

Philadelphie, toàn nhà Hợp quốc Hội của 2 viện.

Tuy vậy, toàn thể tòa lầu đài trên kia trong không chương mắt mà lại có vẻ đều đặn dẹp đẽ.

∴

Mục đích Viện bảo tàng nầy cũng giống như mục đích Viện Bảo tàng Deutsches Museum tại Munich: nhưng bày những công cuộc có tính cách sống chế của hơn loại.

∴

Bảo tàng Ford định làm công việc kể lại lịch nên cảnh rõng các cách vân tiến, và việc sáng chế bắt đầu từ thượng cổ đến ngày nay.

∴

Một gian nguyên để riêng dùng nơi bày các khí cụ về nghề nông từ cái cầy đơn sơ của người đời xưa cho đến những cái cày máy chạy bằng sức điện.

∴

Trong một gian khác, người ta có thể ngắm những toa máy xe lửa thật: cả thử máy cửa kỷ đến các máy tối tân do ông Ford đã mua để bầy vào đây.

∴

Đội chiến phi cơ bay trong bảo tàng nầy đủ là một sức mạnh đáng sợ mà một tiểu cường quốc nào đó sẽ lấy làm sung sướng nếu được đem về dùng vào việc quốc phòng.

∴

Tại gian cạnh có bày xe hơi của hết cả các kiểu: từ chiếc thứ nhứt cho đến cái xe thứ 15.000 của do xưởng Ford chế ra.

∴

Trong vườn rộng tòa nhà lớn nhứt, ông Ford cho dựng xây lại từng viên đá một nhiều dinh từ có liên lạc đến lịch sử nước Mỹ mà ông đã mua được.

∴

Đôn ông, đôn bà, con nít, dùng thường «Aspirine, Usines du Rhône», khỏi bịnh nhức đầu, chóng mặt, v. v... Thuốc rẻ tiền mà hiệu nghiệm như thần.

∴

Trường Cấu thanh 54—72, Rue Marchaise Saigon, có lớp năm thứ nhứt riêng cho học sinh thi sơ học rớt và lớp đợi học sinh thi Diplôme E. P. S. vẽ Brevet Elémentaire kỳ nhì (2e Session).

Ngoài lớp 4e année cho học sinh lớp 3e année mới lên, lại có mở thêm một lớp riêng cho học người đã có học năm thứ tư rồi (Redoublants). Muốn học viết thơ cho biết đăng tiện hễ sắp đặt. Ngày tựu trường: 1e Août 1938.

∴

Người ta có thể thăm trong địa phận ấy tên ấn xứ Illinois nơi ông Abraham Lincoln khi còn là trạng sư trẻ tuổi vẫn cái ở đây một cái cửa hàng và một trăm năm trước có đủ đồ đạc với thời ấy; cái sạnh quán của nhà soạn âm nhạc Mỹ Stephen Poster

∴

Sau cùng là một bảo tàng kỷ niệm đời Edison.

Trước đây 41 năm, khi ông Ford hãy còn nghèo và chưa được ai biết đến, thì chỉ riêng có mình ông Edison là người khuyến khích ông nên cố gắng trên con đường đã chọn.

Vì thế nên ông Ford kính mến ông Edison như một vị thần.

∴

Anh Bé làm lượng cả ngày mục máy vui vẻ luôn luôn. Hỏi — Anh nói nhờ có uống «Aspirine, Usines du Rhône».

∴

Số Tombola của Hội chợ có bài lao nhứt định xổ vào ngày 30 Novembre 1938.

Còn số quan lại hồi hưu thì nhứt định vào 29 Novembre 1938. Ba con ai chưa mua nên mua, trước làm một việc thiện sau được lợi.

∴

Trong một chỗ gọi là «Làng Dearborn» ông vua xe hơi đã xây lại phòng thí nghiệm đầu tiên của Edison, nguyên ở Mendo Park (xứ New Jersey).

∴

Đối diện phòng thí nghiệm là nhà nấu cơm trọ mà hồi trẻ ông Edison ngủ đấy.

Lại còn có cả mấy phòng thí-nghiệm của nhà sáng chế trứ danh ở Ford Nyers (xứ Floride).

Chẳng những thế, các đồ đạc bày tại mấy phòng nầy đều thật cả, ngay như đất cũng lấy tận Mendo Park mang về Dearborn.

∴

Ở đằng xa kia, là những «Khu vườn Ford». Bất cứ người họ nào trong bằng Ford cũng có quyền đến đấy, trồng trọt trên một miếng đất dưới bóng mát nấy tóa lầu đài nhắc lại lịch cử Mỹ-quốc và sự Tiến Bộ về sáng chế của nhơn loại.

∴

Muốn đám cưới long trọng, ai họ rớ rảng dùng đồ nữ trang là nhân hột xoàn mới; bông tai khóa dận, giây chuyền mề-dai, vòng nữa mặt, cà-rá mỗi nhơn đó có giấy riêng bảo kiết hột xoàn và vàng. *Quận-châu 21, đường Amiral Courbet-Saigon.*

∴

Đi đường xa, chẳng hạng là đi tàu, đi xe lửa, xe hơi hoặc đi bộ, ăn dem theo mình «Aspirine-usines du Rhône» mà dùng, thì đi tới nơi về tới chốn, mạnh giỏi luôn luôn.

Đạ hội «Bông Cúc»

Đêm đạ hội khiêu vũ «Bông cúc» hay gọi là *Đêm phố trương ý nhạc phụ-nữ* sẽ ở chức rất long trọng lối rằm tháng chạp rằm nay tại dinh Xã tây Saigon để kiếm tiền giúp vào việc nghĩa.

Các ngài thích khiêu vũ, ai muốn dự cuộc cải cách y phục phụ nữ, nhứt là các ông các bà chủ hiệu may đồ «Mode», xin hãy dự bị trước và nhớ chắc ngày.

Thứ bảy 4 Février 1939.